



**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : longthuongxotgp@yahoo.com

Website : longchuathuongxot.vn

ĐT: **38.290.093**

09/2013

**Lời cầu tha lòng Ta nhất là lời cầu
cho các tội nhân ăn năn hối cải.**

(NK 1397)

(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯỚNG

Giáo Dục Đức Tin

Lm. JB. Võ Văn Ánh

1. Đức tin là gì?

▪ Thừa là **mối liên hệ với Thiên Chúa**, mật thiết đến độ chúng ta trở thành bạn thân của Ngài, không còn sợ hãi Ngài nữa, nhưng xem Ngài là Cha và là bạn thân thiết, đến nỗi chúng ta tin cậy, vâng lời và phục tùng Ngài một cách tự nhiên.

▪ **Thế nào là tin Chúa Giêsu?**

Chúng ta chẳng bao giờ biết được Thiên Chúa, nếu Chúa Giêsu không đến, sống và chịu chết để dạy chúng ta biết Chúa Cha: Ngài là Cha chúng ta, yêu thương chăm sóc chúng ta. Ngài chẳng muốn gì hơn là tha thứ cho chúng ta để sự xa lạ, thù nghịch, nghi ngờ Thiên Chúa không còn nữa và chúng ta có mối liên hệ với Ngài. Như vậy **niềm tin vào Chúa Giêsu có ba yếu tố:**

- a. Tin Thiên Chúa là Cha yêu thương của chúng ta.
- b. Chúa Giêsu là Con Chúa Cha, do đó Ngài cũng nói cho chúng ta biết sự thật về Chúa Cha và đời sống.
- c. Vâng phục Chúa Giêsu cách vững vàng không chút nghi ngờ.

2. Giáo dục Đức tin là gì?

Đó là **học làm con ngoan của Thiên Chúa**, noi gương Chúa Giêsu là Đấng mà Chúa Cha đã xác nhận: “Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người” (Mt 3, 17). Chúa Giêsu luôn có hai tình yêu là **sống hiếu thảo với Cha** và **sống huynh đệ với mọi người – Đối với Cha**, Chúa Giêsu mỗi ngày dành nhiều thời gian để gặp gỡ và sống thân tình với Cha. Đó là những giờ cầu nguyện, cần thiết cho đời sống tâm linh. Và nhất là Chúa Giêsu luôn tìm ý Cha mà thực hiện: “Xin đừng cho ý con thể hiện, mà là ý Cha” (Mc 22, 42). **Đối với mọi người:** Chúa Giêsu yêu thương mọi người. Ngài xuống trần để phục vụ mọi người. Ngài là mục tử nhân lành, săn sóc, gìn giữ và hiến thân về đàn chiên. Nhưng Ngài yêu thương cách riêng những người nghèo khổ, tàn tật, bệnh hoạn. Ngài cũng yêu thương, âu yếm trẻ nhỏ vì chúng đơn sơ, thành thật, trong



sáng. Đặc biệt, Ngài khoan dung với tội nhân, Ngài tha thứ, hoán cải họ và giúp họ đời đời.

Giáo dục Đức tin, không đơn giản là dạy những chân lý cứu độ, mà chủ yếu là giúp cho các em gặp gỡ Chúa Kitô và gắn bó mật thiết với Ngài. Nhờ hiểu biết về Chúa Kitô các em càng yêu mến, tín thác và vâng phục Chúa Kitô hơn. Đó là giáo dục các em có Đức tin vào Chúa Kitô.

- Đức tin như thế sẽ là động cơ đưa chúng ta vào con đường cứu độ.

- Đức tin như thế sẽ thanh luyện và đổi mới chúng ta.

- Đức tin như thế sẽ dẫn chúng ta đến tình yêu tận hiến.

- Đức tin như thế sẽ là một Lời Chúa sai chúng ta vào đời.

- Đức tin như thế sẽ giúp chúng ta đi đúng hướng về với Cha trên trời.

- Đức tin như thế sẽ cho chúng ta cảm nhận được tác động của Chúa Thánh Thần, Đấng dạy chúng ta chân lý cứu độ, ban ơn bình an và niềm vui.

Muốn sống Đức tin đúng theo ý Chúa, chúng ta phải cầu nguyện nhiều, học hỏi nhiều về Kinh Thánh.

3. Cuộc sống niềm tin

Khi được Chúa Giêsu dạy cho biết về Thiên Chúa, chúng ta phải có cuộc sống phù hợp với những gì chúng ta biết về Thiên Chúa.

a. Thiên Chúa là tình yêu: Nên đời sống chúng ta phải biết yêu thương và phục vụ lẫn nhau để phù hợp với tình yêu của Thiên Chúa. Ngoài ra chúng ta phải tha thứ cho người khác để phù hợp với sự tha thứ của Thiên Chúa.

b. Thiên Chúa là thánh thiện: Tình yêu thương của Ngài bao trùm cả tội nhân lẫn thánh nhân. Chúng ta hãy bắt chước Ngài để nên hoàn thiện như Cha trên trời (Mt 5, 45). Thiên Chúa thánh thiện, nên đời sống chúng ta phải thánh thiện cho phù hợp với sự thánh thiện của Chúa.

c. Thiên Chúa là khôn ngoan. Chúng ta phải sống theo Lời Chúa dạy và luôn tin cậy hoàn toàn vào Chúa, cho phù hợp với sự khôn ngoan của Thiên Chúa.

4. Áp dụng thực hành

Cha mẹ là những người giáo dục đầu tiên và chính yếu của con cái về giáo dục nhân bản và giáo dục Đức tin. Không ai có

thể thay thế được cha mẹ trong nhiệm vụ này. Cha mẹ phải làm thế nào chu toàn sứ vụ giáo dục Đức tin cho con cái – Tôi xin giới thiệu một số điểm chính yếu:

a. Giáo dục bằng gương sáng: Cha mẹ thể hiện nhiệm vụ giáo dục Đức tin cho con cái bằng đời sống Đức tin được biến thành việc làm. Cha mẹ giáo dục Đức tin cho con cái từ tuổi thơ ấu, nhờ các phần tử trong gia đình giúp nhau lớn lên trong Đức tin bằng một đời sống phù hợp với Tin Mừng.

b. Giáo dục bằng cầu nguyện và Thánh Kinh: Cha mẹ nào phản ánh được tình yêu của Cha trên trời, đối với con cái, cha mẹ nào sống đời sống cầu nguyện và làm việc lành, siêng năng lãnh nhận các Bí tích, thì đã làm được ba phần tư nhiệm vụ giáo dục Đức tin cho con cái. Tràng Mân Côi là một trong những kinh nguyện tốt nhất. Cha mẹ cầu nguyện chung với con cái, với việc đọc Lời Chúa, là cha mẹ đem con đến gần Chúa.

c. Giáo dục bằng dạy giáo lý

Cách tốt nhất dạy giáo lý cho con là cùng con ôn lại các bài giáo lý con đã học tại trường giáo lý. Là giáo dân chúng ta không ai hoàn toàn hiểu về giáo lý, nhưng khi giúp con cái học giáo lý ở nhà, chúng ta cũng có dịp học thêm giáo lý.

d. Giáo dục bằng cách bảo vệ con

Trong một xã hội bị tục hóa đến cao độ. Những chương trình truyền hình đại chúng có tính cách vô luân, chống Kitô giáo, cổ vũ một nền văn hóa tiêu thụ và thỏa mãn lập tức, cha mẹ có quyền và có bổn phận che chở cho con cái mình khỏi những ảnh hưởng xấu xa này. Con cái bị ảnh hưởng của bạn bè nhiều hơn của cha mẹ. Nên cha mẹ cần biết bạn bè của con mình, gia đình các em ra sao. Tốt nhất là cho các em tham gia vào các đoàn thể trẻ Công giáo như Hướng đạo Công giáo, Thiếu nhi Thánh Thể hay Ban Lễ sinh, tập cho các em giúp lễ.

Kết luận: Giáo dục Đức tin là công việc lâu dài, cha mẹ phải giáo dục con từ tuổi nhỏ cho đến lớn lên qua các tuổi đời. Cha mẹ phải dành một ít thời giờ để học thêm về Thánh Kinh và giáo lý. Dạy con bằng lời chưa đủ còn phải dạy con bằng gương sống. Các vị Thánh nhân lớn đều là con của cha mẹ đạo đức.





Trích bài giảng của LM Carôlô Hồ Bạc Xái

CHÚA NHẬT 22 THƯỜNG NIÊN NĂM C HAI BÀI HỌC NGƯỢC ĐỜI

..."Khi có ai mời người dự tiệc cưới, người đừng ngồi vào chỗ nhất, kẻo có người trọng hơn người cũng được mời dự tiệc với người, và chủ tiệc đã mời người và người ấy, đến nói với người rằng: 'Xin ông nhường chỗ cho người này'. Bấy giờ người sẽ phải xấu hổ đi ngồi vào chỗ rất hết. Nhưng khi người được mời, hãy đi ngồi vào chỗ rất hết, để khi người mời người đến, nói với người rằng: 'Hỡi bạn, xin mời bạn lên trên'. Bấy giờ người sẽ được danh dự trước mặt những người dự tiệc. Vì hễ ai nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống, và ai hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên"... (Lc 14, 1.7-14)

Nhân cơ hội được mời dự tiệc, Chúa Giêsu dùng hình ảnh **bữa tiệc** để dạy hai bài học: bài học khi được mời dự tiệc và bài học khi đứng ra đãi tiệc. Cách dự tiệc và cách đãi tiệc là hình ảnh của những **cách sống**.

a/ Khi được mời dự tiệc:

- Chúa Giêsu thấy người Do Thái hay chọn chỗ nhất mà

ngồi. Không phải vì chỗ nhất ăn ngon hơn, mà vì chỗ đó danh dự hơn. Như vậy "chỗ ngồi" là danh dự.

- Những người Do Thái tự chọn chỗ danh dự nghĩa là tự tô vẽ danh dự cho mình. Việc tự tô vẽ như thế có khi không đúng sự thật, cho nên có thể bị mời xuống hàng dưới. Như vậy, danh dự của mình không phải do tự mình tô vẽ, mà do

thực tế khách quan người ta công nhận nơi mình và đặt mình ngồi vào đó. Kẻ tự tô vẽ danh dự có thể bị hổ và xấu hổ.

- Chú ý câu cuối "Ai tự nâng mình lên sẽ bị hạ xuống": Động từ "Bị hạ xuống" ở thể thụ động, một kiểu tránh nói trực tiếp tới Thiên Chúa: không phải người đời mà chính cả Thiên Chúa cũng hạ kẻ tự tô vẽ danh dự của mình. Như vậy, điều khám phá thứ hai là danh dự của mình là do Thiên Chúa đặt mình vào. Mà Thiên Chúa thì thường nâng cao kẻ thấp hèn.

b/ Khi đứng ra đãi tiệc:

- Người Do Thái làm theo óc tính toán: Cái lợi là được người ta đền đáp

- Chúa Giêsu dạy làm ơn và phục vụ không cần người ta đền đáp, vì chính Thiên Chúa sẽ đền đáp, và như thế chắc chắn trọng hậu hơn.

"Ai tôn mình lên sẽ bị hạ xuống; còn ai hạ mình xuống sẽ được tôn lên" (Lc 14, 11). Chúa Giêsu rất ưa thích sự khiêm nhường mà còn làm

gương trước cho mọi người. Là một vị Thiên Chúa quyền năng, nhưng Người đã hạ mình làm kiếp phàm nhân. Là bậc Thầy trong thiên hạ, lại quì xuống rửa chân cho các đệ tử. Chỗ của Người là *"chỗ nhất"* trên trời cao, nhưng lại chọn *"chỗ cuối"* dưới chân con người.

Chúa Giêsu tự hạ mình xuống như thế: không phải là để được tôn lên, vì dưới vòm trời này ngôi báu nào có thể chứa được Người. Người khiêm nhường đến tự huỷ như thế, cũng là để phục vụ con người đến hết mình, và để yêu thương họ cho đến cùng. Vì thế, khiêm nhường để gây chú ý, để được tiếng khen, để được tôn lên, mà không nhằm phục vụ, yêu thương thì chỉ là kiêu ngạo trá hình mà thôi.

Có thể nói, khiêm nhường như Chúa dạy, chính là *"tự nhận mình là không và Chúa là tất cả"*, nên chỉ cậy dựa vào Chúa mà hy sinh, mà phục vụ và yêu thương mọi người. Chỉ có những ai hạ mình xuống như thế mới đáng được Chúa tôn lên.



CHÚA NHẬT 23 THƯỜNG NIÊN NĂM C CƠN ĐƯỜNG THEO CHÚA

Khi ấy, có nhiều đám đông cùng đi với Chúa Giêsu, Người ngoảnh lại bảo họ rằng: "Nếu ai đến với Ta mà không bỏ cha mẹ, vợ con, anh chị em và cả mạng sống mình, thì không thể làm môn đệ Ta. Còn ai không vác thập giá mình mà theo Ta, thì không thể làm môn đệ Ta... (Lc 14, 25-33)

Điều quan trọng mà Chúa Giêsu muốn dặn dò kỹ các môn đệ là gì? Đoạn Tin mừng cho chúng ta thấy Chúa dặn dò 2 điều: một điều tiêu cực là phải từ bỏ, một điều tích cực là phải vác thập giá. Chúng ta hãy suy nghĩ về từng điều:

1. Điều thứ nhất là từ bỏ

a/ Tại sao làm môn đệ Chúa thì phải từ bỏ? Vì đi theo Chúa giống như đi leo núi. Nếu mang nhiều thứ cồng kềnh thì sẽ bận vướng nặng nề khiến không leo nhanh được, thậm chí còn có thể bỏ cuộc.

b/ Vậy phải từ bỏ những gì? Chúa Giêsu kể: phải bỏ "cha mẹ, vợ con, anh chị em và cả mạng sống mình". Qua cách nói "Cha mẹ, vợ con, anh chị em", ý Chúa muốn nói tới

gia đình; còn qua chữ "mạng sống", ý Chúa muốn nói tới những gì thân thiết nhất của mình. Nhưng ta hãy hiểu cho đúng; Chúa không bảo người môn đệ phải bỏ những thứ vừa kể một cách tiên thiên, mà là bỏ nếu như chúng làm bận vướng cho việc đi theo Chúa. Gia đình là tốt, mạng sống là cần. Gắn bó với gia đình và tha thiết với mạng sống không có gì là xấu cả. Tuy nhiên bất cứ khi nào mình cảm thấy 2 thứ đó trở thành bận vướng, hay bất cứ khi nào Chúa soi sáng cho ta thấy như vậy, thì người môn đệ phải can đảm từ bỏ.

2. Điều quan trọng thứ hai mà Chúa Giêsu căn dặn chúng ta là vác Thập giá

a/ Tại sao muốn đi theo Chúa thì nhất thiết phải vác thập giá? Vì, như đã vừa nói ở



“Cũng vậy, ai trong anh em không từ bỏ hết những gì mình có, thì không thể làm môn đệ tôi được.”

(Lc 14,33)

Năm C

trên, nếu đi theo Chúa giống như đi leo núi, thì thập giá giống như cây gậy của người leo núi. Nó rất cần và rất có ích. Không có gậy để dò đường và để chống đỡ thì ta sẽ mỏi chân, sẽ không đi nổi, có khi té ngã hay bỏ cuộc.

b/ Điều thứ hai này có liên quan tới điều thứ nhất: chúng ta từ bỏ những thứ bận vướng là để mình có thể thông dong mà vác thập giá.

Chúng ta thường quên mất 2 việc rất quan trọng để thực sự xứng đáng làm môn đệ Chúa:

- Xưa nay chúng ta quen tìm kiếm để được thêm chứ ít khi nào chủ động từ bỏ. Thỉnh thoảng có từ bỏ chỉ là vì miễn cưỡng, vì ráng chịu vậy mà thôi. Thí dụ khi chúng ta bị mất tiền, mất đồ đạc, khi một người thân chết.

- Cũng thế xưa nay chúng ta không chủ động vác thập giá. Thập giá nào Chúa gởi thì chúng ta ráng mà vác vậy thôi. Nguyên

việc khám phá thứ nhất này cũng cho thấy chúng ta chưa thực sự xứng đáng làm môn đệ Chúa Giêsu. Người môn đệ thật của Chúa phải chủ động từ bỏ và chủ động vác thập giá.

CHÚA NHẬT 24 THƯỜNG NIÊN NĂM C TUYỆT ĐỈNH CỦA YÊU THƯƠNG

... "Hay là người đàn bà nào có mười đồng bạc, nếu mất một đồng, mà lại không đốt đèn, quét nhà và tìm kỹ lưỡng cho đến khi tìm thấy sao? Và khi đã tìm thấy, bà mời các chị em bạn và những người láng giềng đến mà rằng: 'Chị em hãy vui mừng với tôi, vì tôi đã tìm được đồng bạc tôi đã mất'. Cũng vậy, Tôi bảo các ông: Các Thiên Thần của Thiên Chúa sẽ vui mừng vì một người tội lỗi hối cải" ... (Lc 15, 1-32)

Nhóm Phariseu và các kinh sư thường lên án những người tội lỗi, nên khi Chúa Giêsu tiếp đón những hạng người này thì họ lẩm bẩm kêu trách Người. Thấy vậy, Chúa Giêsu đã trả lời bằng ba dụ ngôn: Con Chiên Lạc Mất, Đồng Bạc Đánh Rơi, và Dừa Con Hoang Đàng, để bày tỏ lòng nhân hậu và niềm vui của Thiên Chúa dành cho người tội lỗi hối cải ăn năn.

Còn gì vui bằng khi cái đã mất lại tìm thấy được; còn gì sướng hơn khi cái tìm thấy lại là vật quý. Tìm kiếm chính là mục đích của Con Thiên Chúa khi xuống trần gian: "*Con Người đến tìm kiếm những gì đã mất*". Con người là đối tượng duy nhất mà Thiên

Chúa muốn kiếm tìm. Con người thật vô cùng quý giá trước mặt Người. Thiên Chúa lao đao vất vả đi tìm kiếm con người. Người không muốn để mất một ai trên trái đất này.

Thiên Chúa yêu thương người tội lỗi, như người mục tử tốt lành sẵn sàng để chín mươi chín con chiên lại đi tìm cho bằng được con chiên lạc mất. Khi tìm thấy rồi mừng rỡ khoác chiên trên vai.

Thiên Chúa yêu thương kẻ lầm lỡ, như người đàn bà cần mẫn, đốt đèn kiếm cho được đồng bạc đánh rơi. Khi thấy rồi tíu tít chia vui với mọi người.

Thiên Chúa yêu thương tội nhân, như người cha già nhân hậu, ngày ngày ra ngõ tìm



con. Khi thấy con rồi ông vui mừng chạy lại ôm choàng lấy nó.

Thật vậy, *"lỗi lầm là của con người và tha thứ là của Thiên Chúa"* (A. Pope). Thiên Chúa yêu thương con

người và yêu thương đến cùng. Tuyệt đỉnh của yêu thương chính là tha thứ, vì thế dù phải chịu hấp hối lâu dài và đốn đau khôn tả, phải chịu khinh miệt và chối bỏ, nhưng Người vẫn cầu nguyện tha thiết: *"Lạy Cha, xin tha cho họ"*. Đây chính là lời rõ ràng và trang trọng nhất nói lên tâm hồn cao thượng và tấm lòng nhân hậu của Thiên Chúa qua Chúa Giêsu.

Thiên Chúa luôn sẵn sàng tha thứ cho chúng ta, những con người lầm lỗi; nhưng Người chỉ có thể thứ tha khi chúng ta thật lòng sám hối. Người trộm lành suốt một đời lầm lỗi, thế mà chỉ trong giây phút cuối cùng, tỏ lòng sám hối ăn năn đủ trở nên một vị thánh. Ông trở nên thánh không phải vì ông là người tội lỗi, nhưng vì ông nhận biết mình là kẻ tội lỗi. Đứa con



hoang đàng được người cha tha thứ cũng vì anh đã biết nhận ra lỗi lầm, trở về sám hối ăn năn. Người cha không chỉ tha thứ mà còn phục hồi chức vị làm

con. Một chiếc nhẫn mới, một đôi giày mới, một bữa tiệc linh đình, vinh dự còn lớn hơn cả trước khi ra đi.

Nếu Thiên Chúa đã tỏ lòng nhân hậu và tha thứ cho chúng ta, thì Người muốn chúng ta cũng hãy tha thứ cho nhau như người cha nhân hậu xin ông anh cả tha thứ cho đứa em lầm lỗi.

Người ta chỉ có thể dễ dàng tha thứ cho kẻ khác khi ý thức thân phận mỏng dòn yếu đuối của mình. Có nhận ra mình hay lầm lỗi, con người mới dễ cảm thông tha thứ cho những lỗi lầm của anh em. Đừng bắt người có tội phải bị trừng phạt mới hả dạ, đừng đòi hỏi cho được sự công bằng mới thôi, vì Martin Luther King có viết: *"Nếu cứ áp dụng luật mắt đền mắt thì mọi người đều trở nên mù loà"*.

CHỦ NHẬT 25 THƯỜNG NIÊN NĂM C NHẬN LÃNH ĐỂ TRAO BAN

... "Phần Thầy, Thầy bảo các con: Hãy dùng tiền của gian dối mà mua lấy bạn hữu, để khi mất hết tiền bạc, thì họ sẽ đón tiếp các con vào chốn an nghỉ đời đời.

"Ai trung tín trong việc nhỏ, thì cũng trung tín trong việc lớn; ai gian dối trong việc nhỏ, thì cũng gian dối trong việc lớn. Vậy nếu các con không trung thành trong việc tiền của gian dối, thì ai sẽ giao phó của chân thật cho các con?

"Không đây tớ nào có thể làm tôi hai chủ: vì hoặc nó ghét chủ này và mến chủ kia; hoặc phục chủ này và khinh chủ nọ. Các con không thể làm tôi Thiên Chúa mà lại làm tôi tiền của được". (Lc 16, 1-13)

Có một nhà kia tính mời vài đạo sĩ tới lập đàn giải trừ tai nạn. Một đạo sĩ nọ tham lam, muốn một mình hưởng trọn số tiền chủ nhà trả ông, liền nhận bao thầu hết việc lập đàn cúng bái.

Ông ta chẳng kể ngày đêm. Làm việc luôn tay luôn chân, không hề ngơi nghỉ. Cứ như thế đến ngày thứ ba thì kiệt sức, đơ tay, ngã vật ra đất. Chủ nhà sợ ông ta chết, mang hoạ, liền thuê người khiêng ông về miếu. Đạo sĩ nghe vậy, cố ngược đầu lên thì thào:

Ông hãy đưa tiền thuê người cho tôi, tôi tự mình lăn về miếu cũng được.

Những người coi đồng tiền to hơn mạng sống của mình, rốt cuộc cũng chẳng được gì. Thấu hiểu lòng ham mê tiền bạc của con người, Chúa Giêsu đã kể dụ ngôn người quản gia khôn khéo. Người khen ông quản gia khôn khéo không phải vì hành động bất lương của ông, nhưng vì ông biết lo xa cho tương lai của mình. Ông khôn khéo vì ông biết dùng tiền của tạm bợ để mua lấy bạn hữu.



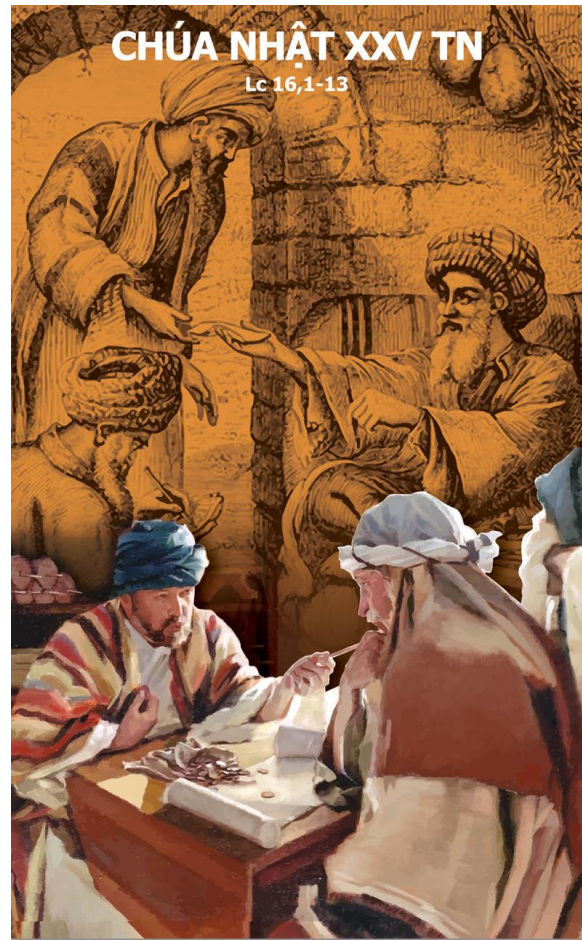
Nếu "*con cái đời này*" biết phải làm gì và làm cách nào đối với tiền của để lo liệu cho ngày mai, thì tại sao "*con cái sự sáng*" lại không biết sử dụng ơn Chúa ban trong hiện tại để lo cho phần rỗi của mình ở tương lai?

Nếu người quản gia bắt lương biết dùng tiền của bất chính để mua lấy bạn hữu, sao người tín hữu lại không biết sử dụng của cải phù du, chia sẻ cho người nghèo khó để mua lấy bạn hữu Nước Trời.

Nếu người ta căn cứ vào cách dùng tiền của để biết được lòng người có trung tín hay không, thì tại sao chúng ta lại không "*trung tín trong việc nhỏ*" là sử dụng tiền của để bảo đảm cho ta của cải chân thật đời sau?

Thật vậy, chúng ta không trở nên giàu có với những điều mình đã nhận lãnh, mà là với những điều mình đã trao ban. Tác giả Augier còn viết: "*Trong dự tính của Thiên Chúa, người giàu chỉ là viên thủ quỹ của người nghèo*". Vì thế, chỉ khi nào biết quảng đại trao ban cho những kẻ thiếu thốn, chúng ta mới thực là những quản gia biết làm theo

ý chủ, những quản gia trung tín và khôn ngoan. Chỉ khi nào biết coi tiền của là phương



"Và nếu anh em không trung tín trong việc sử dụng của cải của người khác, thì ai sẽ ban cho anh em của cải dành riêng cho anh em?"

(Lc 16,12)

Năm C

tiện phục vụ cho cùng đích là Nước Trời chúng ta mới thực sự "*làm tôi Thiên Chúa*".

Lạy Chúa, trong khi chúng con đang bôn ba tìm kiếm những của cải tạm bợ đời này, xin cho chúng con cũng biết khôn ngoan tích trữ cho mình gia tài vĩnh cửu là hạnh phúc Nước Trời. Amen.

CHÚA NHẬT 26 THƯỜNG NIÊN NĂM C ĐỪNG QUÁ HỮNG HỜ

Khi ấy, Chúa Giêsu phán cùng những người biệt phái rằng: "Có một nhà phú hộ kia vận toàn gấm vóc, lụa là, ngày ngày yến tiệc linh đình. Lại có một người hành khất tên là Ladarô, nằm bên cổng nhà ông đó, mình đây ghẻ chốc, ước được những mụn bánh từ bàn ăn rớt xuống để ăn cho đỡ đói, nhưng không ai thèm cho. Những con chó đến liếm ghẻ chốc của người ấy. Nhưng xảy ra là người hành khất đó chết và được các Thiên Thần đem lên nơi lòng Abraham. Còn nhà phú hộ kia cũng chết và được đem chôn. Trong hoả ngục, phải chịu cực hình, nhà phú hộ ngược mắt lên thì thấy đằng xa có Abraham và Ladarô trong lòng Ngài... (Lc 16, 19-31)

Xem ra người phú hộ trong Tin Mừng chẳng có tội gì để đáng phạt muôn đời trong hỏa ngục: Ông không gian tham, không trộm cắp, không bóc lột... Cuộc đời ông ngày này qua ngày khác chỉ có ăn uống linh đình và mặc lụa là gấm vóc, nghĩa là chỉ có hưởng thụ cái tài sản giàu sang do ông làm ra, mà hưởng thụ như vậy là chính đáng chứ có gì là tội đâu? Tội không giúp đỡ Ladarô chẳng? Nếu ta đọc kỹ Tin Mừng từng chữ thì sẽ thấy rằng Ladarô đã không mở miệng một lời để xin ông ta giúp đỡ, Ladarô chỉ âm thầm ao ước được ăn những miếng

bánh rơi. Nhưng vì chỉ âm thầm ao ước, mà không nói ra cho nên không ai biết mà cho.

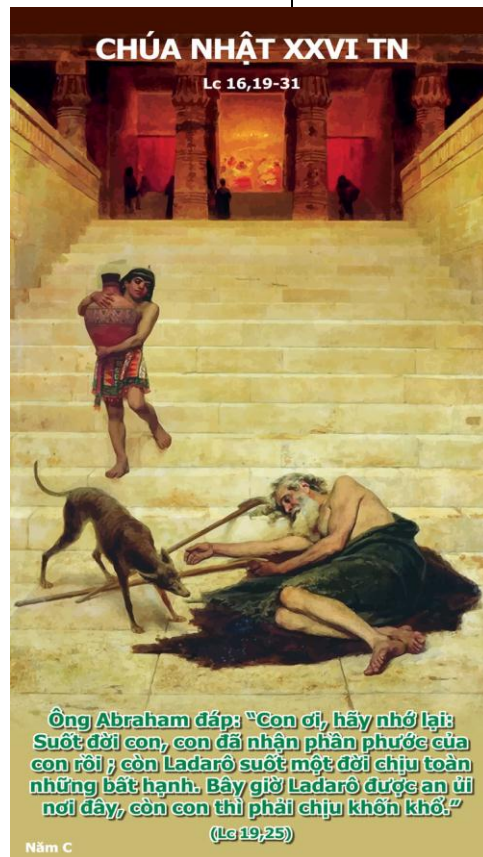
Nhưng tại sao lại không biết? Thưa vì không để ý. Ở cạnh bên nhau mà không thấy nhau, không biết nhau, không giúp đỡ nhau thì thật là quá vô tình, quá hờ hững. Tội của người phú hộ chính là tội hững hờ đó. Hoàn cảnh của Ladarô quá khốn khổ thế mà người phú hộ vẫn hững hờ đến nỗi Ladarô phải chết vì đói đang khi ông ta lại quá dư thừa, thành ra tội hững hờ của người phú hộ trở thành tội nặng làm cho ông ta đáng phạt trong hỏa ngục.



Chúng ta vừa khám phá ra một điểm đặc biệt của Tin Mừng: chúng ta không chỉ phạm tội do việc làm, do lời nói, do ý tưởng, mà còn có thể phạm tội do quá hững hờ với người khác nữa, và tội hững hờ này trong những hoàn

cảnh quan trọng cũng có thể trở thành tội trọng.

Trong phim "Những đứa trẻ khốn khổ" có một cảnh rất thương tâm: một cô gái nhà nghèo lên tỉnh tìm việc làm và bị dụ dỗ đến có con. Vì phải làm việc suốt ngày nên cô không thể nuôi con mà phải gởi cho một người chủ quán nuôi giúp. Người chủ quán này không có lương tâm, lợi dụng hoàn cảnh của cô để bóc lột: nay hắt gởi thư đòi tiền, mai hắt lại đòi một số tiền khác. Người mẹ trẻ không có tiền nên chỉ biết nhịn ăn nhịn mặc, hết tiền cô cắt mái tóc đem bán, hết tiền lại nhổ từng cái răng đem bán nữa...



và cô trở thành rách rưới, ốm o, xấu xí. Nhưng cô càng gầy ốm, rách rưới, xấu xí thì cũng bị những người khác khinh khi, ghét bỏ. Cảnh cô bị đuổi khỏi sở làm, co ro trong chiếc áo rách chạy giữa trời đông tuyết lạnh, thỉnh thoảng dừng lại ôm ngực ho xù xụ... với cảnh cả một đám đông người xúm lại đánh

đập cô, xô cô té ngã xuống đất và nhào vô xâu xé cô... những cảnh như thế làm cho chúng ta xem mà không khỏi cảm thấy thương tâm. Tại sao ta cảm động? Vì ta đã biết hoàn cảnh của cô ấy và khi ta thấy cô bị hành hạ như vậy thì thương tâm. Còn những người kia, những người hành hạ cô, tại sao họ không thương tâm? Thưa vì họ không hiểu hoàn cảnh của cô, họ cùng ở một đường phố, cùng làm chung một sở nhưng không hiểu hoàn cảnh của cô. Họ quá hững hờ.

Chắc chắn có rất nhiều lần chúng ta cũng hững hờ như vậy.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 17

Tìm Hiểu Thông Điệp
Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Lòng thương xót nào trào tràn trong Cựu ước
Không cần chuẩn thức trước đó và sau này
Chân lý tuyệt hay tuyệt vời và tuyệt hảo
Kính cẩn bái chào Đấng giàu lòng xót thương

...

Tình nghĩa vẫn vương nhưng tội chớ bận vương
Thanh thoát quy hướng về Thiên Chúa Tình Yêu.¹

Lẽ sống của một thời “mắt đèn mắt, răng đèn răng” đã mau chóng tan đi để nhường chỗ cho thời đại của Thiên Chúa Tình Yêu, giàu lòng thương xót, Đấng rất nhân từ, chậm bất bình và hết sức khoan dung. Qua cuộc đời của chính Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa làm người, ta được dạy bài học yêu thương: giơ cả má bên trái khi bị vả má phải, cho người ta lấy cả áo ngoài khi mình bị đoạt áo trong, đi hai dặm với người bắt ta đi một dặm....²

Bảy lần sử dụng từ *mercy* trong thông điệp

1. APV III 4,28

- *From all this it follows that **mercy** does not pertain only to the notion of God, but it is something that characterizes the life of the whole people of Israel and each of its sons and daughters: **mercy** is the content of intimacy with their Lord, the content of their dialogue with Him. (III 4,28)*
- *Tout cela montre que la **miséricorde** ne fait pas partie seulement de la notion de Dieu; elle caractérise la vie de tout le peuple d’Israël, de chacun de ses fils et de ses filles: elle est le contenu de leur intimité avec le Seigneur, le contenu de leur dialogue avec lui. (III 4,28)*

- Tất cả những điều trên chứng tỏ rằng **lòng thương xót** không chỉ gắn liền với khái niệm Thiên Chúa, mà còn tiêu biểu cho cuộc sống của toàn thể dân Ítraen, và của từng người trong dân: **lòng thương xót** là nội dung của sự thân mật giữa họ với Đức Chúa, nội dung cuộc đối thoại giữa họ với Ngài. (III 4,28)

2. APV III 4,29

- *Under precisely this aspect, **mercy** is presented in the individual books of the Old Testament with a great richness of expression.* (III 4,29)
- *Cet aspect de la **miséricorde** est exprimé dans les différents Livres de l’Ancien Testament avec une grande richesse d’expressions.* (III 4,29)
- Chính về phương diện này, **lòng thương xót** được tỏ bày trong nhiều sách khác nhau của Cựu ước bằng lối diễn đạt hết sức phong phú. (III 4,29)

3. APV III 4,30

- *It may be difficult to find in these books a purely theoretical answer to the question of what **mercy** is in itself.* (III 4,30)
- *Il serait sans doute difficile de chercher dans ces Livres une réponse purement théorique à la question de savoir ce qu’est la **miséricorde** en elle-même.* (III 4,30)
- Chắc hẳn là khó mà tìm thấy trong những sách này một câu trả lời thuần lý cho câu hỏi: còn chính **lòng thương xót** thì là gì. (III 4,30)

4. APV III 4,32

- *The Old Testament proclaims the **mercy** of the Lord by the use of many terms with related meanings; they are differentiated by their particular content, but it could be said that they all converge from different directions on one single fundamental content, to express its surpassing richness and at the same time to bring it close to man under different aspects.* (III 4,32)
- *L’Ancien Testament proclame la **miséricorde** du Seigneur en utilisant de nombreux termes de signification très voisine; s’ils*

ont des sens de contenu différent, ils convergent, pourrait-on dire, vers un contenu fondamental unique, pour en exprimer la richesse transcendante et pour montrer en même temps combien, sous divers aspects, celle-ci concerne l'homme. (III 4,32)

- Cựu ước công bố **lòng thương xót** của Đức Chúa bằng cách dùng nhiều từ ngữ có ý nghĩa tương cận nhau: tuy các từ ngữ này có nghĩa khác nhau bởi những nội dung riêng biệt, ta vẫn có thể nói được là từ nhiều hướng khác nhau, chúng đều cùng quy về một nội dung nền tảng duy nhất, để tỏ bày sự phong phú siêu việt của nội dung ấy và đồng thời cho thấy sự phong phú này có liên quan thân thiết đến con người về nhiều phương diện. (III 4,32)

5. APV III 4,33

- *The Old Testament encourages people suffering from misfortune, especially those weighed down by sin—as also the whole of Israel, which had entered into the covenant with God—to appeal for **mercy**, and enables them to count upon it: it reminds them of His **mercy** in times of failure and loss of trust. (III 4,33)*
- *L'Ancien Testament encourage les malheureux, surtout ceux qui sont chargés de péchés - comme aussi Israël tout entier, qui avait adhéré à l'alliance avec Dieu -, à faire appel à la **miséricorde** et il leur permet de compter sur elle; il la leur rappelle dans les temps de chute et de découragement. (III 4,33)*
- Cựu ước động viên những người bất hạnh, đặc biệt là những ai nặng gánh tội lỗi – cũng như toàn thể dân Ítraen là dân đã từng thuận kết giao ước với Thiên Chúa – hãy cầu khẩn **lòng Chúa thương xót**; Cựu ước giúp họ tin cậy vào **lòng thương xót** của Chúa và nhắc họ về **lòng thương xót** đó những khi họ sa đà và ngã lòng. (III 4,33)

Đề kết

Lòng thương xót nào trào tràn trong Cựu ước
Không cần chuẩn thức trước đó và sau này
Chân lý tuyệt hay tuyệt vời và tuyệt hảo

Kính cẩn cúi chào Đấng giàu lòng xót thương

...

Tình nghĩa vẫn vương nhưng tội chớ bận vương

Thanh thoát quy hướng về Thiên Chúa Tình Yêu.³

Thì ra,

(1) "... lòng thương xót không chỉ gắn liền với khái niệm Thiên Chúa, mà còn tiêu biểu cho cuộc sống của toàn thể dân Ítraen, và của từng người trong dân: lòng thương xót là nội dung của sự thân mật giữa họ với Đức Chúa, nội dung cuộc đối thoại giữa họ với Ngài" (III 4,28);

(2) "Chính về phương diện này, lòng thương xót được tỏ bày trong nhiều sách khác nhau của Cựu ước bằng lối diễn đạt hết sức phong phú" (III 4,29);

(3) "Chắc hẳn là khó mà tìm thấy trong những sách này một câu trả lời thuần lý cho câu hỏi: còn chính lòng thương xót thì là gì" (III 4,30);

(4) "Cựu ước công bố lòng thương xót của Đức Chúa bằng cách dùng nhiều từ ngữ có ý nghĩa tương cận nhau: tuy các từ ngữ này có nghĩa khác nhau bởi những nội dung riêng biệt, ta vẫn có thể nói được là từ nhiều hướng khác nhau, chúng đều cùng quy về một nội dung nền tảng duy nhất, để tỏ bày sự phong phú siêu việt của nội dung ấy và đồng thời cho thấy sự phong phú này có liên quan thân thiết đến con người về nhiều phương diện" (III 4,32); và

(5) "Cựu ước động viên những người bất hạnh, đặc biệt là những ai nặng gánh tội lỗi – cũng như toàn thể dân Ítraen là dân đã từng thuận kết giao ước với Thiên Chúa – hãy cầu khẩn lòng Chúa thương xót; Cựu ước giúp họ tin cậy vào lòng thương xót của Chúa và nhắc họ về lòng thương xót đó những khi họ sa đà và ngã lòng" (III 4,33).

¹ BẠN HỮU, *Ca từ một số bài ca triết lý II* (TP. HCM: LHNB, 2012), 191.

² X. Mt 5,38-41.

³ BẠN HỮU, *Ca từ một số bài ca triết lý II* (TP. HCM: LHNB, 2012), 191.

BÀI HỌC TỪ CUỘC SỐNG

Đêm canh thức Copacabana

Trần Mạnh Trác

PHI LỘ – Cuộc sống vẫn luôn có những điềm-thiên-dấu-lạ mà chúng ta không nhận biết, có thể do không dám tin hoặc không muốn tin. Nhưng Chúa Thánh Thần đã, đang và sẽ không ngừng tác động cho tới tận thế. Đức Tin vô cùng quan trọng trong mỗi con người, nhất là những người mệnh danh là Kitô hữu. Nếu không tin vào Thiên Chúa, chắc chắn anh Felipe Passos không thể hành động khôn khéo và can đảm như vậy. Quả thật, Chúa Thánh Thần đã hành động trong chàng trai trẻ này...

Anh Felipe Passos đã làm cho 3 triệu con tim rúng động khi anh chia sẻ câu chuyện riêng tư của mình trong đêm canh thức tại bãi biển Copacabana.

Anh cho biết **đã phát hiện ra và chấp nhận cây thánh giá của mình: đó chính là chiếc xe lăn của anh.**

Anh Felipe, một thanh niên độc thân người Brazil, mới 23 tuổi, đã phát biểu tại đêm canh thức của Giới Trẻ Thế

Giới ngày 27-7-2013 trước sự



Anh Felipe Passos

hiện diện của ĐGH Phanxicô.

Anh kể lại đã tham dự Ngày Giới trẻ Thế giới ở Madrid vào năm 2011, và đã cam kết hai

lời hứa thiêng liêng. Anh hứa sẽ **sống trong sạch cho đến khi kết hôn và chăm chỉ làm việc** để gây quỹ cho nhóm Ponta Grossa, một nhóm thanh niên cầu nguyện ở tiểu bang Paraná của Brazil, để có thể cùng nhau tham gia Ngày Giới Trẻ Thế giới một lần nữa, tổ chức năm nay tại Rio de Janeiro.

Với nguồn tài chánh eo hẹp, Felipe và nhóm bạn bè gây vốn bằng cách làm thêm nhiều công việc nặng nhọc và cùng một lúc chuẩn bị tinh thần bằng cầu nguyện, tôn thờ Thánh Thể, ăn chay và làm việc phúc đức.

Nhưng một sự khủng khiếp đã xảy ra cho họ.

“Vào tháng Giêng năm nay, hai ngày trước khi tôi lên 23 tuổi, hai thanh niên đã đột nhập vào nhà của tôi, súng trên tay, đòi cướp số tiền mà chúng tôi đã dành dụm với rất nhiều hy sinh”, Felipe nói.

“Tôi nghĩ về những nỗ lực rất lớn của nhiều ngày tháng, về những hy sinh của những người trong gia đình, của bạn bè và đồng nghiệp... tất cả những cái ấy sắp bị cướp đi trong khoảnh khắc và vì thế mà tôi cương quyết sẽ bảo vệ



nó”, anh nói với một giọng xúc động.

Anh Felipe thành công trong việc bảo vệ số tiền tiết kiệm của nhóm, nhưng đã bị một viên đạn bắn vào, hầu như kết liễu cuộc sống của anh.

“Đối với bệnh viện thì tôi đã chết, tim ngừng đập nhiều lần, và các bác sĩ đã nói với cha mẹ tôi rằng ‘cậu này không có hy vọng’, nhưng tôi vẫn còn ở đây và nhóm của tôi vẫn còn đến đây được chỉ vì Lòng Thương Xót của Chúa”, Felipe nói.

Toàn thể bãi biển đông nghịt người hầu như bị lên cơn sốc trong một sự im lặng đến nghẹt thở, ĐGH Phanxicô nhìn anh chăm chú.

Anh Felipe tả lại cảnh tượng anh bị hôn mê, thở qua ống dưỡng khí, trong khi cộng đoàn giáo xứ của anh liên li cầu nguyện và làm việc hy sinh hãm mình cho anh.

Cuối cùng thì anh tỉnh dậy, điều đầu tiên anh xin là được rước Mình Thánh Chúa, anh hồi phục nhanh chóng.

Nhưng Felipe, đã bị bắt toại phải ngồi xe lăn, anh cho biết: **“Đây là cây thập giá, cây thập giá Chúa gửi đến cho tôi để tôi có thể đi tới gần Ngài hơn, sống nhiều hơn trong ân sủng và tình yêu của Chúa”**.

Ba triệu người vỗ tay nổ vang ào ạt, nhưng Felipe ngăn họ lại.

Anh nói: **“Xin im lặng! Chúng ta hãy lắng nghe Chúa Thánh Thần!”**.

Người thanh niên 23 tuổi yêu cầu mọi người hãy cầm lấy thập giá mà họ đang đeo ở trên cổ lên, và nhìn vào nó.

Anh xin mọi người suy ngẫm trong im lặng với những

câu hỏi: **“Thập giá mà Chúa đã ban cho tôi là gì? Thập giá mà Ngài muốn tôi thực hiện cho tình yêu của Ngài là gì?”**.



Tất cả mọi người, kể cả ĐGH Phanxicô, đã cầm thánh giá lên...

Câu chuyện thương tâm của người thanh niên trẻ đã tạo ra một thời khắc không bao giờ quên được cho 3 triệu người có mặt trong đêm canh thức trên bãi biển Copacabana – Rio de Janeiro, Brazil.

- Tài liệu học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuonngxotgp@yahoo.com

- Xin dùng chữ Unicode.

Những Lời Khôn Ngoan

**TRÍCH TRONG NHẬT KÝ "LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA NƠI LINH HỒN TÔI"
Của Thánh Nữ Maria Faustina Kowalska**

227 Tôi đã thấy rằng: Thánh ý Cha trên trời đã được hoàn thành nơi Người Con yêu dấu của Người thế nào, thì thánh ý ấy cũng sẽ được hoàn thành nơi chúng ta như vậy: Tức là qua đau khổ, bách hại, lãng mạ và nhục nhã. Nhờ tất cả những điều ấy mà linh hồn tôi đã trở nên giống Chúa Giêsu. Những đau khổ càng lớn lao, tôi càng thấy mình nên giống Chúa Giê su hơn. Đây là con đường bảo đảm nhất. Nếu có một con đường nào tốt hơn, có lẽ Chúa Giêsu đã chỉ cho tôi biết rồi. (NK 1394)

228 **Lời cầu thỏa lòng Ta nhất là lời cầu cho các tội nhân ăn năn hối cải. Con hãy biết rằng lời cầu ấy luôn được Ta đoái nghe và chấp nhận.**
(NK 1397)

229 Tôi quá biết công cuộc càng lớn lao và tốt đẹp, những cuồng phong nổi lên chống lại càng kinh khiếp. (NK 1401)

230 Trong những định lệnh khôn dò của Người, Thiên Chúa thường không để những người đã nỗ lực nhiều nhất trong việc thực hiện một công cuộc nào đó được hưởng các thành quả của công cuộc ấy ngay ở đời này, Thiên Chúa dành để tất cả hoan lạc của họ cho cõi đời đời... Những linh hồn này mang những đặc điểm tương tự như Chúa Cứu Thế, chỉ nếm toàn những đắng đót trong công cuộc Người đã tạo lập trên trái đất này. (NK 1402)

231 Tôi hiểu rằng nếu Chúa không ban phép, không ai có thể đụng đến một sợi tóc trên đầu tôi. (NK 1406)



232 Chúa đưa tôi đến chỗ thâm hiểu vì sao mọi vật đều lệ thuộc vào thánh ý Người. Người cho phép một số khó khăn xảy đến ngõ hầu sinh công trạng cho chúng ta và để lòng tín trung của chúng ta được chứng tỏ. (NK 1409)

233 Một ngày kia tôi đâm hồ nghi vì sao tôi lại cảm nghiệm thân xác không ngừng bị thối rữa nhưng đồng thời vẫn có thể đi lại và làm việc. Khi tôi miên man nghĩ về điều ấy, có một chị đến nói chuyện với tôi. Sau một vài phút, chị ấy nhăn nhó kinh hãi và nói: *Chị ơi, em ngủ thấy có một xác chết ở đây, như thể đang thối rữa, hãi hùng quá!* Tôi đáp: *Này chị, chị đừng hoảng sợ, mùi xác chết là từ em phát ra đó...* Nhưng như một phép lạ, Chúa vẫn giữ không cho tất cả cộng đoàn biết về nỗi đau đớn ấy của tôi. (NK 1430)

234 Hôm nay, Chúa cho tôi biết cơn nghĩa nô của Người.

Đối với nhân loại, ngày tháng của họ đang bị rút vắn vì tội lỗi họ, nhưng tôi cũng biết thế giới còn được hiện hữu là nhờ các linh hồn ưu tuyển, tức là các dòng tu. Khốn cho thế gian nếu thiếu các dòng tu. (NK 1434)

235 Vì phần rỗi của một linh hồn, còn đáng giá hơn hy sinh của trọn một đời. (NK 1435)

236 Lạy Chúa, mặc dù Chúa vẫn thương cho con thấy những cơn nghĩa nô, nhưng cơn nghĩa nô của Chúa lại dịu lại trước những linh hồn hèn mọn. Lạy Chúa, dù Chúa cao cả, nhưng Chúa lại chịu khuất phục một linh hồn hèn mọn và khiêm nhượng sâu xa. (NK 1436)

237 Ôi! Thiên Chúa tốt lành biết bao vì không để tôi phải lầm lạc. Tôi biết Người sẽ giữ gìn tôi, thậm chí đến độ ghen tương, miễn là tôi phải sống nhỏ bé, bởi vì Thiên Chúa cao sang thích kết thân với những linh hồn như thế. Còn đối với các linh hồn kiêu căng, Thiên Chúa tránh xa và chống lại họ. (NK 1440)

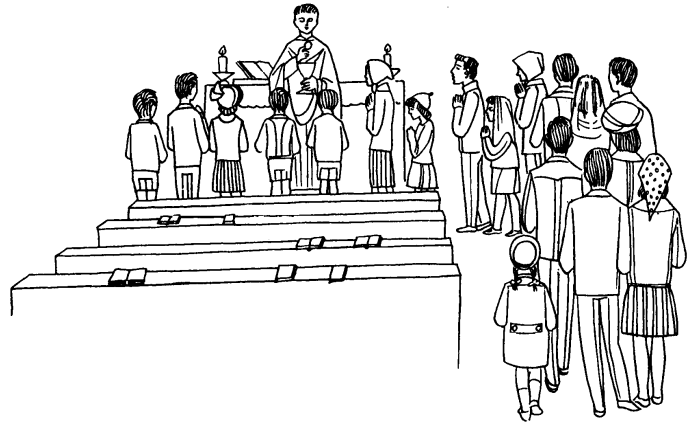
CẢM NGHIỆM HỒNG ÂN

Theo Chúa được gì?

Maria Túc Lynh

Ngày trước, khi học ở lớp Kinh Thánh, tôi rất thường nghe mọi người nói: "Được tham dự Thánh Lễ mỗi ngày là một hồng ân Chúa ban cho con cái Chúa". Khi đó tôi còn được nghe rất nhiều điều kỳ lạ về hiệu quả của những lần tham dự Thánh Lễ của các vị đó. Người thì bảo là rất hạnh phúc, người thì nói là được rất nhiều bình an.

Có một chị nói là sau một thời gian chị đi lễ mỗi ngày thì chị cảm nhận rằng không thể nào chị bỏ lễ được. Vì nếu hôm nào chị có ý định bỏ lễ thì tâm tư của chị cảm thấy thiếu sót và các linh hồn cũng giúp chị không vắng mặt bằng mọi cách. Còn bao nhiêu chuyện kỳ lạ mà Chúa đã ban cho những ai biết hướng lòng về Chúa. Ngày đó, tôi cũng có khao khát là được dự Thánh Lễ mỗi ngày. Và ước mơ đó của tôi đã được Chúa ban. Tính đến hôm nay đã hơn 3 năm, tôi được như ý nguyện.



Quả thật, đi lễ mỗi ngày thật vui, thật hay, thật ý nghĩa, không còn cảm thấy sợ Chúa, và nhất là cảm nhận được những gì Chúa dạy, những điều luật Chúa trao ban không còn là một nỗi sợ, để rồi mình phải đối phó.

Tôi nói lên điều này vì hôm nay, vô tình trong một ngày mà tôi được nghe bởi hai người: một chị bác sỹ và một vị linh mục.

Sáng thì tôi nghe một chị bạn là bác sỹ, đang gặp khó khăn trong vấn đề bệnh tật và những mối quan hệ vợ chồng và các con trong gia đình. Chị đã nói với tôi: "Em ơi, theo Chúa ngày càng gặp khó khăn, Chúa trao bài tập cho



“mình ngày càng khó hả em?”. Chị bảo rằng lúc thì chị cảm nhận Chúa rất gần gũi chị, Chúa đã vượt ve chị trong vòng tay yêu thương ấm áp của Người, khi thì chị bảo là chị gọi Chúa hoài sao Chúa không nói gì với chị hết. Chị thường nói là tuy chị chưa là con cái chính thức của Chúa vì chị còn chịu áp lực của chồng, nhưng chị thấy là cuộc đời chị kể từ khi nhận ra Chúa thì Chúa đã an bài hết cho chị. Chúa chẳng những yêu thương chị, trao bình an của Chúa cho chị, chữa lành cho chị, thay đổi tính tình của chị (theo chị, trước đây chị rất xấu tính), mà còn chăm chút luôn cho con trai chị. Chúa đã dọn sẵn một chương trình cho con trai chị một cách vượt mức suy nghĩ của chị.

Chị thường hay nói với tôi rằng, tuy hiện tại chị vẫn còn gặp nhiều bài tập khó, nhưng chị vẫn tin rằng Chúa của chị sẽ giúp chị vượt qua hết những bài tập này. Chị xác định rằng, khi chị vượt qua được thì chính chị sẽ là chứng nhân tình yêu của Chúa. Chị nói rằng hiện giờ chị rất bình an, đây là điều mà trước đây khi chị có tất cả (tiền bạc, địa vị, chồng tài ba) thì chị không

hề biết về ý nghĩa thật sự của bình an. Điều quan trọng mà chị chia sẻ với tôi nữa là chị biết hy vọng, chị hy vọng Chúa là Cha của chị sẽ dành cho chị một kết quả hoàn hảo như Chúa đã trao cho chị. Chị tuy chưa chính thức là con cái của Chúa mà đã được nhiều hồng ân như thế, thì những ai là con cái chính thức của Chúa không thấy được thì quá uổng phí.

Chiều đến, tôi dự Thánh Lễ thì lại được nghe vị linh mục giảng về niềm tin khắc cốt của một Kitô hữu là tin Chúa đã chết và sống lại. Cha giảng rằng, khi mình đã có niềm tin đó vì mình chính là Kitô hữu thì sẽ không sợ chết. Con người ai cũng sợ chết nhưng khi ta có niềm tin là sẽ sống lại như Chúa của ta thì ta sẽ có thiên đường khi có bình an trọn vẹn của Chúa.

Tôi là một tân tòng. Có ai đó đã từng nói rằng, tân tòng là một “đứa trẻ”. Khi chưa được hiểu nhiều thì cách nhìn cũng còn đơn sơ hơn, tôi đã chọn đến với Chúa như thế nào thì tôi cũng đã chia sẻ với quý vị. Vì chưa được hiểu nhiều về tình yêu Chúa nên có lúc tôi đã “tính toán” và “thương lượng” với Chúa. Giờ



thì tôi cảm thấy xấu hổ mỗi khi ngồi tâm tình với Chúa. Quả thật, Chúa mà có chút xíu tính toán thì giờ tôi đã không được hạnh phúc như thế này. Nếu ai hỏi tôi: "*Đi theo Chúa thì được gì?*", tôi sẽ trả lời rất trung thực rằng: "*Theo Chúa được rất nhiều*". Mà điều rõ ràng nhất là **bình an trong lòng**, bình an mà tôi có được vì tôi tự nhận mình là con gái cưng của Chúa. Tôi phó thác hoàn toàn tấm bánh cuộc đời tôi cho Chúa, vì tôi biết là tôi yếu đuối, khả năng hạn hẹp. Điều thứ hai mà Chúa cho tôi là biết hy vọng, tôi hy vọng theo cách rất con người là Chúa đã định thì Chúa sẽ liệu hết mọi chuyện. Chúa thương tôi đến thế thì làm sao để tôi đau khổ được!

Một điều tuyệt vời nữa mà chỉ có đạo Công giáo mới thấy rõ nét nhất. Đó là tâm tình **cầu nguyện hiệp thông**, không những giữa giáo dân với nhau được hiệp thông mà còn được hiệp thông với cả những ai chưa là Công giáo. Điều này thì chính tôi đã cảm nghiệm được, ngày trước khi tôi chưa được lãnh nhận Bí Tích Thánh Tẩy thì những anh chị em, cô chú ở Cộng đoàn

đã cầu nguyện xin Chúa ban ơn giải thoát và chữa lành cho tôi, và Chúa đã nhận lời. Chúa nhận lời nên giờ đây tôi mới được như thế này. Càng kỳ diệu hơn là hễ ai nhận mình là người Công giáo thì đều được hiệp thông cầu nguyện cho các linh hồn nơi luyện ngục mỗi ngày, bất cứ lúc nào. Không cần biết là quen hay lạ.

Theo tôi biết, bên đạo Phật thì người ta thường cầu nguyện sau một bài Kinh thật dài trong một dịp nào đó. Những Phật tử thường cầu nguyện cho chính những người thân thương của mình, hình như họ ít để ý tới những linh hồn khác vì họ nghĩ là để cầu nguyện hay cúng bái cho những linh hồn đó thì họ chỉ dành riêng trong tháng 7 âm lịch.

Theo Chúa thì được nhiều lắm, nhưng cho tới giờ phút này thì tôi mới phần nào nhận ra con đường Chúa đi lắm gian truân. Nếu nhận mình là con cái của Chúa, Chúa dọn đường nào thì mình nên đi đường đó với niềm hy vọng tràn đầy. Mỗi người một nẻo, mỗi con đường đều có những kích thích khác nhau, dài hay ngắn, gồ ghề hay nhấp nhô đều khác nhau. Nhưng tự



trung vẫn là về tới một con đường hạnh phúc mà Chúa sẽ ban cho mình. Đó là điều Chúa mong muốn ở mỗi người con cái Chúa. Tôi có nghe Thánh Vịnh nào đó nói: *"Người sống đạo đức thì gặp nhiều gian truân, tuy nhiên Chúa sẽ luôn ở bên cạnh họ"*.



Tôi có nghe cha giảng rằng, để cho mọi người sống chung quanh mình nhận ra mình là một Kitô hữu, thì phải có hai điều tiên quyết. Một là **bác ái yêu thương**, hai là luôn biết **hy vọng** và **lạc quan** trong hoàn cảnh gian nan nhất trong cuộc sống. Tôi thật sự cũng chưa biết con đường Chúa chọn cho tôi dài bao nhiêu, nhưng tôi vẫn tin là có Chúa luôn ở bên cạnh.

Tôi có một chuyện muốn chia sẻ với quý vị, tôi mong quý vị cầu nguyện cho tôi được như ý một việc. Đó là tôi rất mong muốn được rước Đức Mẹ về nhà và được đặt ở một nơi xứng đáng. Nhà tôi thờ Phật, thờ ông Quan Công,

rồi bao nhiêu vị khác nữa. Bà má tôi tuy cũng thương tôi nhưng hai người đã nhất quyết không cho tôi được rước Mẹ Maria về nhà. Giờ thì tôi đã xin làm phép và cũng lén ba má tôi mang Đức Mẹ về, mỗi khi cầu nguyện thì tôi đặt Mẹ trước mặt tôi. Sau khi cầu nguyện xong thì tôi lại lén cất Mẹ vào trong tủ. Tôi thấy thương Đức Mẹ lắm, ở nhà khác thì Mẹ được ở một nơi rất trang trọng. Trong khi ở nhà tôi thì Mẹ chỉ ra ngoài khi tôi cầu nguyện, bình thường thì Mẹ lại ở trong tủ kín. Tôi đang khổ tâm lắm, nhưng tôi tin rằng Chúa đang dành cho tôi một phần rất thú vị.

Xin Chúa chúc lành và luôn đồng hành cùng quý vị.

Thánh Tích Thánh Giá

THOMAS J. CRAUGHWELL (*)

Ngày 14 tháng 9 là lễ Suy Tôn Thánh Giá. Ngày xưa, thập giá là nhục hình của người Do Thái, và là hình phạt nặng nhất dành cho những tử tội. Nhưng chính thập-giá-khổ-đau đó lại trở thành biểu tượng cứu độ vì được Đức Kitô dùng làm phương cách giải thoát. Saolê đã từng bách hại "tới bến" đối với những ai yêu mến Thánh giá, nhưng nhờ cú ngã ngựa, bị mù mắt thể lý mà lại sáng mắt tâm linh, và rồi ngài ước mong: *"Ước chi tôi chẳng hãnh diện về điều gì ngoài thập giá Đức Giêsu Kitô"* (Gl 6:14). Gần 2000 năm sau, ĐGM Lambert de la Motte (Hội Thừa sai Pháp) cũng hóa thành "người không giống ai" khi ngài quyết tâm chỉ yêu mến Thánh Giá, bằng chứng là ngài đã lập Dòng Mến Thánh Giá tại Việt Nam – bắt đầu từ Hải Phòng (Bắc Việt). Xưa cũng như nay, bất cứ ai thích Thánh Giá đều bị coi là "ngược đời". Nhưng Đức Kitô đã khuyến cáo chúng ta phải vác thập giá mà theo Ngài (Mt 16:24). Phải thực sự tin tưởng và can đảm mới có thể bước trên Đường Thập Giá.

Bất kỳ khi nào có chuyện về thánh tích giá, người ta có thể mong ai đó nói: *"Có đủ những mảnh Thánh Giá Thật để làm được chiếc tàu ông Noah!"*. Bất kỳ ai đưa ra như vậy đều không thể biết rằng họ đang nhắc lại nhà nghiên cứu khoa nhân văn Erasmus, người Hà Lan, thế kỷ 16. Ông đã viết: *"Như*

vậy những người nói về Thánh giá của Chúa Giêsu, được trưng bày công khai và riêng tư ở nhiều nơi, nếu tất cả những mảnh đó được thu gom lại thì có thể làm thành số hàng hóa lớn để chuyên chở bằng tàu buôn".

Rõ ràng đây là nguồn gốc, nhưng có chính xác? Có vẻ là điều khó trả lời. Nhưng nửa

sau của thế kỷ 19, một học giả người Pháp là Charles Rohault de Fleury đã tìm hiểu và đo Thánh tích Thánh giá thật.

Trọng lượng và khối lượng Thập giá



Học giả De Fleury tin rằng Chúa Giêsu đã vác cả thập giá

từ dinh Philatô tới đỉnh đồi Can-vê. Cuối thế kỷ 20, các sử gia thấy rằng các tử tội bị án đóng đinh vào thập giá chỉ vác một thanh ngang thập giá – thanh dọc được dựng sẵn tại nơi xử tử. Ước tính trọng lượng thập giá Chúa Giêsu vác là 200 cân Anh (1 cân Anh là 450g), khoảng đường xa 3 dặm (1 dặm là 1609,31m), đi khoảng 1 giờ thì cần nghỉ, một người thợ mộc khỏe mạnh có thể vác 220 cân Anh gỗ dài 150 bộ (1 bộ là 0,3048m) trên vai trước khi cần nghỉ. De Fleury tính toán rằng thập giá có thể nặng khoảng 220 cân Anh, nhưng ông nghĩ Chúa Giêsu kéo lê hơn là vác thập giá, trọng lượng đó với Chúa như vậy cảm thấy chỉ khoảng 55

cân Anh. Tuy nhiên, trong tình trạng sức khỏe yếu đuối sau khi bị hành hạ như vậy, trọng lượng vừa phải cũng trở nên quá nặng đối với Chúa Giêsu, do đó mà quân lính Rôma mới bắt ông Simon thành Cyrene vác thập giá giúp đỡ Chúa Giêsu.

De Fleury đã ước tính khối lượng thập giá khoảng 10,9 inch khối (27,686 cm³). Nhưng tổng khối lượng các mảnh ông đo được tới 240 inch khối. Con số này khiến ông ngạc nhiên. Có nhiều mảnh đã mất từ nhiều thế kỷ, hoặc bị hủy hoại trong chiến tranh hoặc trong thời cải cách. Ông nhân với 10 thì sẽ là 2.400 inch khối, chỉ là 1/5 kích cỡ thập giá mà Chúa Giêsu bị đóng đinh vào.

Năm 1870, De Fleury xuất bản cuốn **Mémoire sur les Instruments de la Passion** (Ký ức về Dụng cụ Khổ nạn). Ông kết luận rằng nếu tất cả thánh tích của Thánh Giá Thật được gom lại, hẳn sẽ không đủ để đóng đinh một con người, đừng nói chi đóng tàu ông Noah. Tác giả Evelyn Waugh, người Anh, thế kỷ 20, nói đến kết luận của De Fleury, ông nói: "*Dù khối lượng thế nào cũng không có*

dấu vết nào về tính cả tin (nhẹ dạ – credulity) của các tín hữu”.

Phát hiện Thánh giá

ĐGM Eusebius (khoảng năm 260-341), giáo phận Caesarea, nói rằng khoảng năm 327, hoàng đế đầu tiên theo Kitô giáo là Constantine đã viết cho thánh Macarius, giám mục giáo phận Giêrusalem, ra lệnh phá Đền thờ thần Venus (Temple of Venus) trên đồi Can-vê và Mộ Chúa Giêsu (Holy Sepulchre), và xây dựng một pháp đình La Mã (basilica) – với chi phí của Constantine. Dù ĐGM Eusebius nói rằng thánh Helena, mẹ của Constantine, ở trong Thánh địa (Holy Land) vào lúc đó, ông vẫn thực hiện kế hoạch “phá hủy và xây dựng” (demolition-and-construction project), ông cũng không nói rằng Thánh Giá Thật được phát hiện tại đó.

Trong 20 năm xây dựng Nhà thờ Mộ Chúa Giêsu (Church of the Holy Sepulchre), ĐGM giáo phận Giêrusalem lúc đó là thánh Cyril (khoảng năm 315-386) đã nói đến thánh tích Thánh Giá Thật trong một bài giảng:

“Cả thế giới có đầy những miếng gỗ Thánh giá”. Các nhà khảo cổ đã phát hiện trong đồng xà bần của các nhà thờ hồi thế kỷ IV có khắc chữ Algeria nói rằng các nhà thờ này đã từng giữ một phần nhỏ của thánh tích Thánh giá. Cuối thế kỷ đó, những người viết Kitô giáo, kể cả thánh Ambrôsiô, đều công nhận sự thật là thánh Helena đã tìm thấy Thánh Giá Thật.

Theo truyền thống cổ, dưới đền thờ La Mã, người ta khai quật thấy 3 cây thập tự, nhưng không biết cây nào là của Chúa Giêsu và những cây nào của 2 tên trộm cùng bị đóng đinh với Ngài. Helena có thể đã chạm vào các thập giá này khi bà đem một phụ nữ hấp hối đến đó. Sau khi chạm vào một trong các thập tự đó, phụ nữ bị bệnh kia liền khỏe mạnh lại, điều đó được coi là biểu hiện chứng tỏ Thánh Giá của Chúa Giêsu.

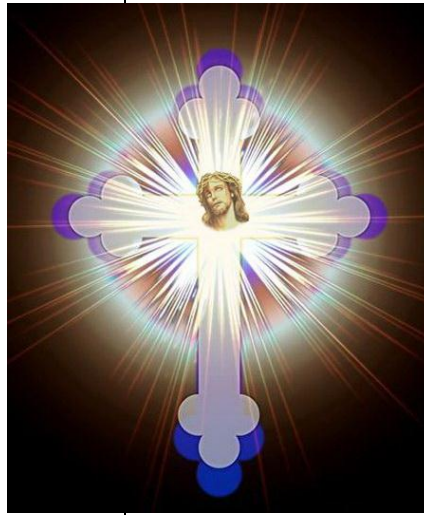
Tôn kính Thánh giá

Helena đã đưa một phần Thánh giá về Rôma, và bà đã cất giữ tại nhà nguyện trong dinh thự của bà, ngày nay là Đền thờ Thánh Giá ở Giêrusalem (Basilica of the



"Holy Cross in Jerusalem"). Phần Thánh giá còn lại vẫn ở Giêrusalem, trong nhà nguyện nối liền với Nhà thờ Mộ Chúa Giêsu.

Khoảng năm 381, Egeria (một nữ tu đến từ Tây Ban Nha hoặc miền Nam nước Pháp) đã hành hương tới Thánh Địa. Trong một lá thư dài gửi về cho nhà dòng, bà đã mô tả cảm nghiệm của bà. Vào Thứ Sáu Tuần Thánh, bà cùng với nhiều người cầu nguyện trong Nhà nguyện Thánh giá (Chapel of the Holy Cross). Sau khi giám mục giáo phận Giêrusalem vào cung thánh và ngồi xuống, các phó tế mang đến một hộp bằng bạc và đặt lên bàn có phủ khăn. Bà viết: "*Chiếc hộp được mở ra và gỗ Thánh giá được lấy ra, có cả bảng titulus (bảng mà Philatô viết để treo trên đầu Chúa Giêsu trên Thánh giá) cũng được*



lấy ra đặt trên bàn. Lúc đó, ĐGM cầm Thánh giá trong tay, còn các phó tế đứng vây quanh để canh giữ. Thánh giá được canh giữ

như vậy vì để mọi người đến quỳ xuống và hôn kính Thánh giá. Cũng có thể sợ bị cướp Thánh giá. Mọi người đều chạm vào Thánh giá và bảng titulus, họ chạm bằng trán, bằng mắt, rồi hôn kính, không ai lấy tay chạm vào Thánh giá".

Từ thời Egeria, thánh tích Thánh giá được các Kitô hữu ao ước. Ngày nay, vẫn chưa thể phân biệt Thánh giá thật, dù thánh tích Thánh giá được trưng bày ở Nhà thờ Mộ Chúa Giêsu tại Giêrusalem, và Đền thờ Thánh Giá ở Giêrusalem tại Rôma có thể là chính xác.

TRÂM THIÊN THU

(Chuyển ngữ từ NCRRegister.com)

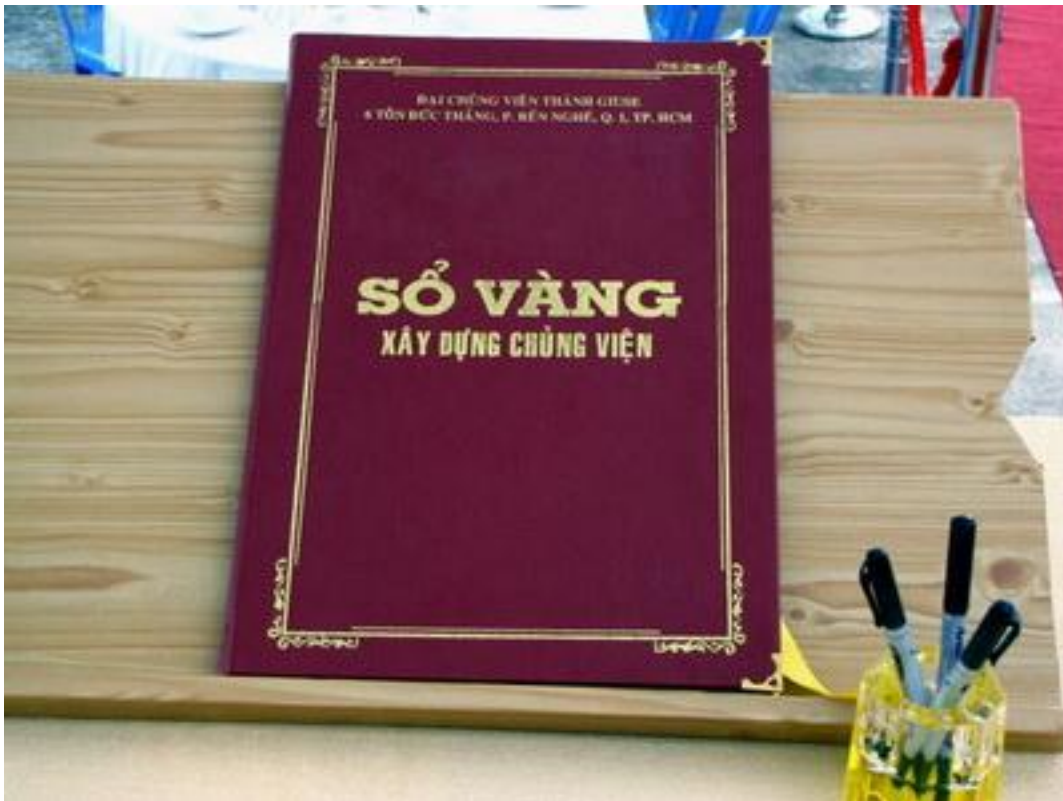
 (*) Tác giả cuốn "*Saints Behaving Badly and the forthcoming Saints Preserved: An Encyclopedia of Relics*".

TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

THÔNG BÁO

VỀ VIỆC ĐÓNG GÓP XÂY DỰNG ĐẠI CHUNG VIỆN SÀI GÒN

Kính gửi: **BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX GIÁO HẠT**
BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX GIÁO XỨ
CÁC THÀNH VIÊN TRONG CĐ LCTX TGP SÀI GÒN



Khu nhà mới của Đại Chung Viện Thánh Giuse Sài Gòn được Đức Hồng Y GB. Phạm Minh Mẫn, Tổng GM TGP Sài Gòn cử hành lễ đặt viên đá đầu tiên, khởi công xây dựng từ ngày 19/3/2012.

Công trình xây dựng nhà mới Đại Chung Viện Thánh Giuse Sài Gòn đã khởi công xây dựng hơn 16 tháng, CĐ LCTX là một

thành phần trong Gia đình TGP (1 trong 27 hội đoàn trong TGP). Cộng Đoàn chúng ta chưa đóng góp chính thức và cụ thể đúng với bốn phần của một hội đoàn lớn trong GP, đó cũng là niềm ưu tư của Cha Tổng linh hướng GB. Võ Văn Ánh.

Để bày tỏ niềm tin và lòng mến Chúa Kitô cách cụ thể, Ban Chấp Hành CĐ LCTX TGP Sài Gòn xin thông báo:

Mỗi Đoàn viên Tông đồ cũng như Tán trợ (đoàn viên cầu nguyện) trong Cộng đoàn LCTX TGP SG tiết kiệm chi tiêu cho bản thân và gia đình, dành tối thiểu 10.000đ/tháng (Mười ngàn đồng) cho việc xây dựng Đại Chung Viện đến khi công trình hoàn tất.

Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Maria, Thánh Cả Giuse xin Chúa ban tràn đầy Thánh Thần và phúc lành xuống trên mỗi thành viên và gia đình trong CĐ LCTX TGP.

Ghi chú:

- Xin BCH CĐ LCTX các cấp phổ biến rộng rãi thông báo này để mọi thành viên trong CĐ LCTX góp phần của mình cho công việc quan trọng và cao cả này.

- Mọi đóng góp xin BCH giáo hạt chuyển về BCH TGP vào thứ sáu tuần thứ tư mỗi tháng. (Địa chỉ liên hệ: 289 Hai Bà Trưng, Phường 8, Quận 3, TPHCM hoặc ĐT: Anh Vịnh: 01249702784)

- Cộng Đoàn LCTX TGP Sài Gòn số tài khoản: 060070297607 Nguyễn Thế Vịnh, Ngân Hàng Sacombank, chi nhánh Gò Vấp, Phòng giao dịch Xóm Mới.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2013

TM.BCH CDLCCTX GP

Trưởng ban

Hiệp thỉnh
CHA TỔNG LINH HƯỚNG



Lm. Gioan.B Võ Văn Ánh



Gioan.B.M Nguyễn Thế Vịnh

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN

DANH SÁCH ÂN NHÂN CỘNG TÁC PHÁT TRIỂN LCTX THÁNG 7/2013

Hạt Xóm Mới:

- 1/Giuse Đỗ Quốc Dũng - Giáo Xứ Hà Nội
- 2/Maria Ngô Thị Xuyên - Giáo Xứ Hà Nội
- 3/Maria Nguyễn Thị Sen - Giáo Xứ Hợp An
- 4/L.H Phanxicô Xaviê Nguyễn Đình Thọ & L.H Maria Nguyễn Thị Ngạn - G.Xứ Hợp An
- 5/L.H Anna Nguyễn Thị Truật - Giáo Xứ Hợp An
- 6/L.H Phanxicô Xaviê Nguyễn Đình Tiến - Giáo Xứ Hợp An
- 7/Phanxicô Xaviê Nguyễn Đình Tâm - Giáo Xứ Hợp An
- 8/Maria Nguyễn Thị Lan - Giáo Xứ Hợp An
- 9/Maria Nguyễn Thị Thúy - Giáo Xứ Hợp An

Hạt Tân Sơn Nhì:

- 1/G/Đ Ô.B Giuse Phan Văn Vận - Maria Đào Thị Lụa - Giáo Xứ Bình Thuận
- 2/Giuse Đặng Duy Sỹ & Maria Trần Thị Phi Loan - Giáo Xứ Tâm Châu
- 3/Maria Nguyễn Thị Cúc - Giáo Xứ Nhân Hòa
- 4/Anna Maria Mai Thị Kính - Giáo Xứ Nhân Hòa
- 5/L.H Anna Maria Đỗ Thị Thanh - Giáo Xứ Nhân Hòa

Hạt Thủ Thiêm:

- 1/L.H Giuse Nguyễn Đức Tài - Giáo Xứ Phú Hữu
- 2/Anna Đỗ Thị Đượm - Giáo Xứ Tân Đức
- 3/Gioakim Nguyễn Văn Điều - Giáo Xứ Phú Hữu

Hạt Chí Hòa:

- 1/Phaolô Hoàng Cao Quý - Họ Trị Sở - Giáo Xứ An Lạc
- 2/Anna Đình Thị Kim Thoa - Họ Trị Sở - Giáo Xứ An Lạc
- 3/Gioan Hoàng Đức Thành - Họ Giáo Lạc - Giáo Xứ An Lạc
- 4/Phêrô Hoàng Quốc Tuấn - Mesa - USA
- 5/Dôminicô Hoàng Cao Thắng - Arizona - USA
- 6/Têrêsa Trần Thị Khấn - Giáo Xứ Nam Hòa
- 7/Giuse Đình Viết Miên - Giáo Xứ Nam Hòa

Hạt Học Môn:

1/Matta Nguyễn Thị Chiêu Tâm - Giáo Xứ Tân Mỹ

Giáo Phận Phú Cường:

1/Phêrô Nguyễn Thanh Phong - Giáo Xứ Bắc Hà

2/Phêrô Nguyễn Thanh Tùng - Giáo Xứ Bắc Hà

3/Maria Nguyễn Thị Nhu - Giáo Xứ Bắc Hà

4/Maria Nguyễn Thị Vui - Giáo Xứ Bắc Hà

5/L.H Đaminh Nguyễn Hữu Chiêu - Giáo Xứ Bắc Hà

Hạt Gò Vấp:

1/Bác Maria Thẽ - Giáo Xứ Thánh Giuse

2/Anh, Chị Hoàng Phong - Giáo Xứ Bến Cát

Hạt Tân Định:

1/Chị Maria Lê Thị Thịnh - Giáo Xứ Phaolô3

2/Ông Đominicô Trần Văn Du - Giáo Xứ Bùi Phát

Giáo Phận Xuân Lộc:

1/Anh Phan Tâm (C/ty Vận Chuyển Kiều Anh) - Giáo Xứ Xuân Mỹ

BẦU BCH CĐ LCTX HẠT GIA ĐỊNH NHIỆM KỲ 2013 - 2018

Trong phiên họp ngày 9/8/2013 lúc 8g00, tại hội trường giáo xứ Thanh Đa, hạt Gia Định, Cộng đoàn LCTX hạt đã bầu ra Ban chấp hành nhiệm kỳ 2013 – 2018 gồm 15 thành viên. Phiên họp có sự hiện diện của Cha linh hướng hạt Đa Minh Nguyễn Đình Tân và 2 đại diện CĐ LCTX TGP.

Được biết, thánh lễ Tuyên hứa và Ra mắt Tân BCH sẽ diễn ra lúc 15g00 ngày 10/9/2013 tại nhà thờ Thanh Đa. Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự và cầu nguyện cho Tân BCH.

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH CĐ LCTX

1)Trưởng : Maria Trần Thị Thanh Lan, GX Chính Lộ

2)Phó nội vụ : Giuse Nguyễn Văn Hậu, GX Hiển Linh

3)Phó ngoại vụ : Giuse Vũ Lê Hưng, GX Hàng Xanh

4)Thư ký : Elizabeth Hà Thị Tuyết Hoa, GX Bình Hòa

5)Thư quỹ : Phêrô Nguyễn Văn Lành, GX Hàng Xanh

Các Ủy Viên:

- 6)Bác ái xã hội : Maria Trịnh Thị Đào, GX Thánh Tịnh
- 7)Bác ái xã hội : Maria Trần Thị Đan Nguyệt, GX Thị Nghè
- 8)Tuyên huấn : Phaolô Lê Văn Đức, GX Chính Lộ
- 9)Tuyên huấn: Anna Trương Thị Mỹ Vân, GX Nguyễn Duy Khang
- 10)Phát triển : Giuse Nguyễn Văn Tuấn, GX Thanh Đa
- 11)Phát triển : Maria Huỳnh Thị Trọng, GX Đức Mẹ Vô Nhiễm
- 12)Phụng tự : Maria Trần Thị Kim Chi, GX Bình Hòa
- 13)Phụng tự : Maria Trần Thị Bật Cúc, GX Hàng Xanh
- 14)Truyền thông: Maria Têrêsa Đỗ Thị Đức, GX Bình Lợi
- 15)Truyền thông: Maria Văn Thị Lan, GX Phú Hiên

TIN GIÁO HỘI

NHỮNG CON SỐ CHÍNH THỨC CỦA NGÀY GIỚI TRẺ THẾ GIỚI TẠI BRAZIL

Ngày Giới Trẻ Thế giới tại Brazil đã thành công vượt quá lòng mong ước của nhiều người. Dưới đây là những con số chính thức do Ban Tổ Chức Ngày Giới Trẻ Thế giới tại Brazil đưa ra:

Mặc dù chỉ có 427.000 người hành hương đã đăng ký chính thức, lễ khai mạc ngày Giới Trẻ Thế giới hôm thứ ba, 23 Tháng Bảy, đã thu hút 600.000 người. Đến ngày thứ Sáu, số lượng khách hành hương tăng lên đến 2 triệu.

Đêm Canh Thức hôm thứ Bảy 27 tháng 7 với buổi cầu nguyện tại bãi biển Copacabana đã thu hút con số đáng kinh ngạc là 3.5 triệu người. Thánh Lễ Chúa Nhật là sự kiện lớn nhất, với 3.7 triệu người tham dự.

Gần nửa triệu người hành hương đến từ 175 quốc gia, và 60 phần trăm trong số họ ở độ tuổi từ 19 đến 35. Những nước có số lượng lớn nhất của người đăng ký tham dự là Brazil, Á Căn Đình, Mỹ, Chile và Ý.

Có hơn 7800 linh mục tham dự Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới. Các tín hữu nhận Thánh Thể hơn 4 triệu lần, trong các Thánh Lễ khác nhau trong Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới.

Các khách hành hương đã chi tiêu khoảng 1,8 tỷ Reais, tức là 784 triệu Mỹ Kim.

Vị Giáo Hoàng hạnh phúc

Fx Đỗ Công Minh

(Tóm lược theo Linh Tiến Khải - Radiovaticana.org)

Tháng 7 năm 2013, Đức Thánh Cha Phanxicô đã du hành sang Brazil để chủ tọa Đại hội Giới trẻ Thế giới. Chuyến đi với lịch làm việc dày đặc đã kết thúc vào ngày 28-7-2013. Ngày 29-7, Ngài trở về Vatican. Trên chuyến bay trở lại Rôma, Đức Thánh Cha đã dành cho các kí giả thuộc nhiều quốc gia một cuộc họp báo để cập đến rất nhiều vấn đề. Bài sau đây giới thiệu một số điểm trọng yếu giúp cho độc giả hiểu thêm về một vị giáo hoàng mà chúng ta mới được biết đến nhưng chưa biết nhiều về Ngài.

Ngỏ lời đầu tiên cho cuộc họp báo, Đức Phanxicô nhận định về chuyến đi. Ngài nhận xét: *"Tôi hài lòng, đây là một chuyến du hành đem lại thiện ích cho tôi về tinh thần. Tôi hơi mệt, nhưng với con tim tươi vui và tôi khỏe lên... Đi*



đến với dân chúng đem lại thiện ích, bởi vì Chúa hoạt động nơi mỗi một người trong chúng ta và sự phong phú của Chúa thì nhiều lắm, và chúng ta luôn luôn nhận được

biết bao điều tốt đẹp từ các người khác. Điều này tạo thiện ích cho tôi". Đó là tổng kết đầu tiên. Ngài ca ngợi việc tổ chức của nhà nước và Giáo hội Công Giáo tại Brazil: "Tôi không thể tin được về số người trẻ tham dự, ông Thống đốc nói là tới 3 triệu người, thuộc 178 quốc gia. Thật là tuyệt vời!"

Kế tiếp, ngài trả lời về những việc đang làm trong thời gian 4 tháng rưỡi vừa qua liên quan đến việc cải tổ giáo triều "xuất phát từ phiên hội toàn

thể của các vị Hồng Y trước khi bầu Giáo hoàng, việc thành lập ủy ban 8 Hồng Y và tương quan với Thượng hội đồng Giám mục và quyền tối thượng của Giáo hoàng". Về phần kinh tế, Đức giáo hoàng cũng nêu lên việc cần phải cải tổ Viện Tôn Giáo vụ IOR, "tổ chức này phải thực sự trong sáng và liêm chính". Có kí giả thắc mắc về chiếc cặp đen ngài cầm trên tay khi lên máy bay chứa những gì. Ngài cười xuề xòa: "*Không có chìa khóa bom nguyên tử đâu! Trong đó có gì à? Có dao cạo râu, có sách Thần vụ nè, sổ tay nè, có một cuốn sách về Thánh Têrêxa Hải đồng Giêsu. Tôi là người bình thường mà*".

Một nữ kí giả đại diện cho các nhà báo nói tiếng Bồ Đào Nha không vừa, cô vặn lại Đức Thánh Cha: "*Điều này có bình thường khi giáo hoàng lại xin người ta cầu nguyện cho?*". Bạn biết ngài trả lời thế nào không? Ngài khiêm nhường nói: "*Tôi cảm thấy mình có bao nhiêu hạn hẹp, với biết bao vấn đề, cả là kẻ tội lỗi nữa: quý vị biết đấy, và tôi phải xin điều ấy (sự cầu nguyện)*". Người viết tự hỏi: "*Mình có cầu nguyện cho ngài mỗi ngày? Và chúng ta có xin*

người khác cầu nguyện cho mình?".

Khi được hỏi về lập trường của ngài về việc phá thai, hôn nhân đồng giới, ngài đã kiên quyết: "*Lập trường của tôi là của Giáo hội. Tôi là con của Giáo hội*". Ngài đã rất vui khi được hỏi: "*Là Giám mục Rôma, ngài có hạnh phúc?*". Rất thành thật, Đức Phaxicô chia sẻ: "*Tại Buenos Aires tôi đã hạnh phúc biết bao. Thật vậy tôi đã thật hạnh phúc. Chúa đã trợ giúp tôi trong chức vụ đó. Là Linh mục, tôi đã hạnh phúc rồi, và như là Giám mục tôi đã hạnh phúc. Trong nghĩa này tôi nói rằng tôi thích làm Giám mục chứ!*". Còn làm Giáo hoàng? Ngài khẳng định: "*Nếu bạn làm điều Chúa muốn, tất nhiên bạn hạnh phúc*". Một nữ kí giả người Mỹ hỏi phải chăng Đức Thánh Cha có cảm tưởng bị nhốt trong "lồng", ngài dí dỏm: "*Tôi thích ra ngoài đường phố ngay từ khi ở Buenos Aires, tôi là một linh mục đường phố. Nhưng tôi hiểu là bây giờ thì không thể được, tôi hiểu chứ. Trong nghĩa ấy tôi cảm thấy như bị nhốt trong lồng, thế thôi!*".

Các kí giả rất vui khi được ngài sẵn sàng trả lời mọi câu

hỏi, không hạn chế đề tài, không cầm văn bản soạn sẵn để đọc, cho thấy sự uyên bác, minh mẫn và tài ứng khẩu của ngài. Ngài đã dừng lại một chút để nhắc nhở: *"Tôi đã hỏi giờ, bởi vì những tiếp viên phải dọn bữa ăn tối cho chúng ta. Mà các anh chị không đói à?"*. Mọi người nhao nhao thưa: *"Không ạ! không ạ!"*.

Đề cập vấn đề phụ nữ mà có lần Đức Thánh Cha nói "không có phụ nữ, Giáo hội mất đi sức phong phú của mình". Trả lời phóng viên tờ La Croix (Thập Giá), ngài cho biết: *"Một Giáo hội mà không có phụ nữ giống như đoàn Tông đồ không có Mẹ Maria..., họ chính là hình ảnh của Đức Trinh nữ, của Đức Mẹ, là Đấng giúp Giáo hội lớn lên... Không thể hiểu một Giáo hội không có phụ nữ. Cho tới nay phụ nữ đã chỉ làm cái này, cái nọ: giúp lễ, đọc sách, chủ tịch hội Caritas... Nhưng mà còn có điều hơn nữa! Cần phải đưa ra một nền thần học về nữ giới"*.

Chị Anna Ferreira, một nữ kí giả Brazil hỏi Đức Bênêdictô XVI có giúp gì cho ngài? Đức Thánh Cha cho biết: *"Có Đức Bênêdictô bên cạnh giống như có ông nội trong nhà, người được tôn kính, yêu mến và*

lắng nghe". Thật không còn có sự so sánh nào đẹp hơn thế. Ngài kết luận: *"Đó là một vĩ nhân"*.

Kí giả của tuần san Paris Match hỏi ngài có còn là một tu sĩ Dòng Tên? Đức Thánh Cha khẳng định: *"Tên tôi là Phanxicô nhưng tôi không phải là tu sĩ Phan Sinh. Tôi cảm thấy mình là tu sĩ Dòng Tên, suy nghĩ như tu sĩ Dòng Tên, thực sự chứ không phải một cách giả hình"*.

Một câu hỏi thuộc loại tự sự của hãng thông tấn A.P: *"Điều tốt nhất và tệ hại nhất khi là Giáo hoàng?"*. Ngài rất thành thật: *"Điều to lớn không có, nhưng đẹp thì có, như cuộc gặp các Giám mục Rôma, gặp gỡ các chủng sinh, nữ tu cũng rất đẹp, đẹp lắm. Điều tệ hại nhất là đau thần kinh tọa vì... ngồi nhiều để trả lời phỏng vấn"*. Còn điều ngạc nhiên? Đó là có biết bao người tốt tại Vatican. Quả là một vị Giáo hoàng gần gũi mọi giới. Đến và gặp gỡ như Đức Kitô đã từng nói: *"Hãy đến mà xem"*.

Chị Elisabetta chuyển lời khen ngợi của các bạn trẻ Achen-ti-na: Đức Thánh Cha thật là tuyệt diệu, là "hết sảy", và hỏi ngài có hoảng sợ về

Vatileaks (vụ rò rỉ thông tin mật của Vatican)? Ngài ca ngợi vị tiền nhiệm về cách giải quyết và khẳng định: "Tôi đã không hoảng sợ".

Một nhà báo khác hỏi về tác dụng của chuyến đi Brazil, Đức Thánh Cha tin tưởng: "Tôi tin rằng chuyến du hành của vị Giáo hoàng luôn đem lại thiện ích, nhưng không chỉ có do sự hiện diện của Giáo hoàng mà do những người trẻ nơi đây tự huy động nhau và sẽ làm tốt. Họ sẽ giúp Giáo hội biết bao nhiêu về việc lôi kéo các tín hữu trở về. Đại hội quốc tế giới trẻ là một biến cố tuyệt vời".

Buổi họp báo đã quá dài, trên 60 phút. Đức Thánh Cha đã nhắc khéo là vì ngài mà bữa ăn tối bị trễ, nhưng các kí giả không muốn dừng và liên tiếp đặt các câu hỏi về việc đại kết, việc phong thánh cho hai vị Giáo hoàng Gioan 23 và Gioan Phaolô 2. Ngài khẳng định sẽ tôn phong hai vị chung một lần, có thể là dịp lễ kính Lòng Chúa Thương Xót năm 2014.

Trả lời câu hỏi cuối cùng, Đức Thánh Cha đề cập thần học về tội lỗi, ngài nói: "Nếu một người, dù là giáo dân hay

linh mục, hoặc tu sĩ đã phạm tội và hối cải, thì Thiên Chúa tha thứ. Và khi Thiên Chúa đã tha thứ, thì Thiên Chúa quên đi... Khi chúng ta đi xưng tội và chúng ta thật lòng thưa 'Con đã phạm tội này', Thiên Chúa quên đi tội lỗi của chúng ta và chúng ta không có quyền không quên, bởi vì chúng ta có thể gặp nguy cơ Thiên Chúa cũng không quên tội lỗi của chúng ta. Đây là một mối nguy cơ có thật đấy!".

Những tư tưởng như thế, những đôi đáp rõ ràng, không lẫn tránh, không ngoắt ngoéo khiến chúng ta hiểu thêm về một vị Giáo hoàng từng không nghĩ mình sẽ là Giáo hoàng. Một vị Giáo hoàng luôn muốn đi, muốn đến, muốn gặp gỡ mọi người, muốn sống trong một ngôi nhà có nhiều người cùng sống, luôn luôn mong muốn hình ảnh một Giáo hội **sống cùng, sống với, sống chia sẻ** cái khó nghèo với anh em mình.

Hy vọng bản tóm tắt này giúp độc giả cảm thấy ĐGH Phanxicô luôn gần gũi với mỗi người chúng ta. Biết đâu một ngày nào đó chúng ta sẽ được đón tiếp ngài trên đất nước Việt Nam thân yêu này!

Tại sao Kitô hữu bị bách hại

Trần Thiên Thu

(Chuyển ngữ từ *GrowingChristians.org*)

“Anh em thân mến, anh em đang bị lửa thử thách: đừng ngạc nhiên mà coi đó như một cái gì khác thường xảy đến cho anh em” (1 Pr 4:12).

Kinh thánh không bao giờ ra lệnh hoặc cổ vũ các Kitô hữu cầu xin cho bị bách hại. Nhưng Kinh thánh bảo rằng các Kitô-hữu-trưởng-thành sẽ bị bách hại. 1 Pr 4:12 nhấn mạnh rằng “chúng ta đừng ngạc nhiên” khi sự bách hại xảy ra, hoặc nghĩ rằng “điều khác thường” xảy ra với chúng ta khi chúng ta bị bách hại với danh nghĩa là Kitô hữu (x. Cv 14:22; Pl 1:29; 2 Tm 3:12; 1 Ga 3:13.) Bách hại là một phần của ơn cứu độ. Đó là ngụ ý nói rằng ơn cứu độ của linh hồn đạt được qua việc chịu đau khổ là một phần của sự bách hại. Không, Kinh thánh dạy rõ rằng ơn cứu độ là quà tặng riêng của Thiên Chúa, và sự bách hại không thuộc về điều đó. Giá của ơn cứu độ đã được Thiên Chúa trả giá trọn vẹn khi Chúa Giêsu chịu đau khổ và chết trên thập giá vì tội chúng ta. Sự bách hại không là thành phần của giá cứu độ nhưng

vẫn là “tiến trình của ơn cứu độ”. Chúng ta không “được cứu độ” bởi chịu bách hại, nhưng khi chúng ta được cứu độ thì chúng ta vẫn bị bách hại.

Khái niệm “được cứu để chịu đau khổ” có thể làm chúng ta dao động ngay từ đầu. Thậm chí điều đó có thể khiến chúng ta có những ý nghĩ sai về Thiên Chúa. Nhưng các ý nghĩ đó sẽ không còn khi chúng ta đọc Kinh thánh thấy Thiên Chúa có nhiều mục đích để cho phép con cái Ngài chịu bách hại.

Trong thư thứ nhất của Thánh Phêrô, Thiên Chúa cho chúng ta biết nhiều về sự bách hại. Thật vậy, cuốn sách này có thể được gọi là “sổ tay” về việc chịu bách hại. Sách được viết ngay trước khi bùng nổ cuộc bách hại của Đế quốc La Mã (Rôma) dưới thời Hoàng đế Nero vào năm 64. Trong sự nổi kết này, 1 Pr





4:12 có thể được coi là lời tiên tri về cuộc bách hại của La Mã đối với Kitô giáo. Nhưng dĩ nhiên, 1 Pr 4:12 vẫn ứng dụng với các Kitô hữu ở mọi thời. Các Kitô hữu của thế kỷ XXI sẽ bị bách hại vì đức tin y như các Kitô hữu hồi thế kỷ I.

Về điểm này nên nhấn mạnh rằng bất kỳ lúc nào thì thứ nhất của Thánh Phêrô cũng nói về việc chịu đau khổ, đó không là bất kỳ loại đau khổ cũ nào như đã thấy. Các Kitô hữu bị những cơn đau tim, những tai nạn giao thông, tài khoản ngân hàng bị rút hết, lỡ những cuộc hẹn và bị cảm lạnh nặng, nhưng không có loại đau khổ nào như Thánh Phêrô đã nghĩ. Đó là vấn đề, và trong đời sống của các Kitô hữu, Thiên Chúa có thể dùng các loại này vì lợi ích của chúng ta (x. Rm 8:28-29). Tuy nhiên, sự đau khổ trong thứ nhất của Thánh Phêrô là sự bách hại xảy ra với các Kitô hữu một cách chính xác vì

họ là Kitô hữu – vu khống, sỉ nhục, mĩa mai, khinh bỉ, nguyên rủa, lạm dụng, tẩy chay, hành hạ, và thậm chí là tử vì đạo. Bạn đã bao giờ bị bách hại bằng lời nói hoặc bị ghét bỏ vì bạn là Kitô hữu? Có thể bạn chịu đau khổ ở mức thấp như mất việc làm hoặc không được thăng chức vì bạn là Kitô hữu. Đó là điều bình thường và luôn xảy ra. Tại một số quốc gia, các Kitô hữu thường bị bách hại về thể lý (hành hạ, bắt bớ, tù đày,...).

Có vài lý do để Thiên Chúa cho phép con cái Ngài bị bách hại: *"Được chia sẻ những đau khổ của Đức Kitô bao nhiêu, anh em hãy vui mừng bấy nhiêu, để khi vinh quang Người tỏ hiện, anh em cùng được vui mừng hoan hỷ. Nếu bị sỉ nhục vì danh Đức Kitô, anh em thật có phúc, bởi lẽ Thần Khí vinh hiển và uy quyền, là Thần Khí của Thiên Chúa, ngự trên anh em"* (1 Pr 4:13-14). Nhưng hãy lưu ý: *"Đừng có ai trong anh em phải chịu khổ vì tội giết người, trộm cắp, làm điều gian ác hoặc dấy mình vào việc người khác"* (1 Pr 4:15).

Thánh Phaolô nói: *"Khi cùng chịu đau khổ với Người, chúng ta sẽ cùng được hưởng vinh*

quang với Người” (Rm 8:17). Chúa Giêsu cũng đã nói về sự bách hại: “Phúc thay ai bị bách hại vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ. Phúc thay anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hớn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao. Quả vậy, các ngôn sứ là những người đi trước anh em cũng bị người ta bách hại như thế” (Mt 5:10-12). Kinh thánh không cho chúng ta biết tất cả những gì liên quan việc chúng ta chia sẻ vinh quang của Thiên Chúa. Tuy nhiên, chúng ta biết rõ rằng khi hậu quả của tội lỗi bị tẩy trừ khỏi thế gian này, vinh quang Thiên Chúa sẽ được thể hiện. Vinh quang này sẽ được tập trung vào Đức Kitô và công cuộc cứu độ của Ngài (x. Pl 2:5-11). Hiện nay chúng ta có dịp đầu tư về vinh quang tương lai. Hãy nghĩ rằng hôm nay chúng ta đang được ưu tiên tham dự và góp phần vào điều đó, sự vinh dự tương lai và sự vinh hiển của Đấng Cứu Độ – nếu chúng ta sẵn sàng chịu những bách hại nhỏ. Sự kêu gọi thánh thiện và cao cả như vậy sẽ giúp chúng ta chịu đựng mọi sự!

Nên nhấn mạnh rằng việc chia sẻ đau khổ của Đức Kitô đã được nói tới trong 1 Pr 4:13 không phải là đau khổ của Đức Kitô trên thập giá. Đau khổ đó là vì tội lỗi của chúng ta và được hoàn tất khi Đức Kitô tuyên bố chiến thắng từ trên thập giá: *“Thế là đã hoàn tất!” (Ga 19:30)*. Đau khổ của Đức Kitô mà chúng ta chia sẻ hiện nay là đau khổ vì Đức Kitô – tức là chịu bách hại. Gọi là đau khổ của Đức Kitô vì Nhiệm thể của Đức Kitô trên thế gian (tức là Giáo hội) chịu đau khổ khi các Kitô hữu bị bách hại vì danh Đức Kitô (x. Cl 1:24). Hãy nhớ rằng Đức-Kitô-phục-sinh đã chắt vắn Saolê trên đường Damascus: *“Tại sao người bắt bớ Ta?”*, khi Saolê đang trên đường bách hại các Kitô hữu. Nhưng Giáo-hội-bị-bách-hại hiện nay sẽ là Giáo-hội-vinh-thắng khi Nhiệm thể Đức Kitô trên thế gian được liên kết với Thủ Lãnh trên Trời.

Cũng có sự vinh quang hiện tại liên kết với những người-bị-bách-hại-vì-Đức-Kitô. 1 Pr 4:14 cho chúng ta biết rằng Chúa Thánh Thần sẽ ngự xuống trên chúng ta khi chúng ta chịu sỉ nhục vì danh Đức Kitô. Các Kitô hữu đều có



Chúa Thánh Thần trong họ (Rm 8:9-11; 1 Cr 12:13; Ep 1:13), nhưng các Kitô-hữu-bị-bách-hại có Chúa Thánh Thần ngự trên họ. Các Kitô-hữu-bị-bách-hại biết nhiều về thực tế hiện hữu của Thiên Chúa trong cuộc sống. Mỗi quan hệ sâu xa hơn và thân mật hơn – còn hơn nhiều nếu tín hữu đó vui chịu đau khổ. Mỗi quan hệ đó phát triển giữa hai người lính trong chiến đấu còn thân thiết hơn tình bạn thời bình. Hãy nhớ rằng chỉ hiện nay chúng ta mới có ưu tiên mở rộng mỗi quan hệ với Chúa qua cách này, vì trên trời không còn bách hại nữa.

Thánh Phêrô đặt vấn đề: *"Nếu người công chính còn khó được cứu độ, thì người vô đạo, kẻ tội lỗi sẽ ở đâu?"* (1 Pr 4:18). Rồi Thánh Phêrô nhấn mạnh về kết quả: *"Vì vậy, những ai chịu khổ theo ý của Thiên Chúa, hãy phó mạng sống mình cho Đấng Tạo Hoá trung thành, và cứ làm điều thiện"* (1 Pr 4:19). Sự bách hại là thanh luyện Giáo hội. Tertullian, một Kitô hữu hồi thế kỷ II, nói: *"Máu các thánh tử đạo là hạt giống của Giáo hội"* (the blood of martyrs is the seed of the Church).

Xuyên suốt lịch sử, Giáo hội không chỉ sống sót trong thời bách hại, mà còn được thanh luyện. Ngày nay, Giáo hội Hoa Kỳ chịu bách hại cực độ, chúng ta thấy một số ít các Kitô hữu muốn rời bỏ Giáo hội. Như vậy, sự bách hại là "vàng thử lửa" để chứng tỏ đức tin.

Những cuộc bách hại là thời điểm tái tuyên tín. Không chỉ là "đoạn tuyệt với tội lỗi" và sống thánh thiện hơn (1 Pr 4:1-4), mà còn sẽ "phó thác linh hồn cho Đấng Sáng Tạo khi hành động đúng". Từ ngữ nào diễn tả sự canh tân Kitô giáo? Sự lưu đày, sự vu khống và sự khinh bỉ từ bạn bè sẽ không thể dập tắt lửa mến của các Kitô-hữu-trưởng-thành, và khiến họ đến gần Chúa Giêsu hơn.

Dù sự bách hại các Kitô hữu sẽ xảy ra và "theo ý Chúa" (1 Pr 4:19), hãy nhớ rằng đây là vấn đề gia đình. Chúng ta là "những người được yêu thương" (1 Pr 4:12) của "Đấng Tạo Hóa trung thành" (1 Pr 4:19). Hiểu được lý do Thiên Chúa cho phép bách hại, chúng ta không chỉ chấp nhận bị bách hại mà còn vui lòng chịu bách hại.



Già sợ chết nên siêng đi đọc kinh ?

Tôma ĐỒ LỘC SƠN

Đó là câu hỏi khá thú vị, nếu không nói ra, ai cũng cho là đúng. Xin ghi lại một cuộc trao đổi ngắn với một vị được gọi là già.

Trước hết xin rõ ràng, bao nhiêu tuổi thì được gọi là già?

Một chị quê ở miền Bắc đến xin hội đoàn chúng tôi cầu nguyện cho linh hồn người cha mới qua đời. Xin hỏi: Ông cụ tên thánh là gì? Năm nay cụ được bao nhiêu tuổi?. Thưa: Ông tên thánh là Giuse, năm nay cụ được 52 tuổi.

Trong mỗi xứ đạo đều có các giới sinh hoạt như: Giới trẻ, giới hiền mẫu, giới gia trưởng, giới phụ lão. Các giới này được phân chia theo độ tuổi. Giáo xứ chúng tôi trước kia giới phụ lão quy định là 55 tuổi trở lên, nay nâng lên 60. Như vậy có nghĩa là 60 tuổi được coi là già.

Chúng tôi quan sát các thánh lễ ngày thường lúc 4 giờ 30 sáng, quả là có nhiều người già đi lễ, nhưng cũng chỉ khoảng phân nửa số

người già trong xứ. Hỏi thăm một ông tuổi đã ngoài 60.

- Chào ông. Sáng nào ông cũng đi lễ?

- Vâng. Sáng nào tôi cũng đi.

- Theo ông, đi lễ mỗi ngày có phải là một thói quen?

- Cũng có thể, riêng tôi, tôi không cho là thói quen. Qua một ngày đêm Chúa cho an lành, con cháu vui khỏe, không lẽ nào tôi làm ngơ, hơn nữa, vinh danh Chúa, tạ ơn Chúa là bổn phận của tôi, thể hiện niềm tin của mình cho con cháu và mọi người chung quanh. Ngày nào vì mệt mỏi hay ngủ quên không đi lễ, ngày đó tôi cảm thấy bổn phận của mình thiếu sót.

- Ông có cho rằng, người già đi lễ, đọc kinh cầu nguyện nhiều là vì họ sợ chết không?

- Người già như tôi thì có nhiều, nhưng đâu phải ai cũng đi lễ thường xuyên. Có ông nói rằng, mình không làm điều gì sai trái, không gian tham trộm cắp, ở nhà đọc kinh cũng đủ. Theo tôi, như vậy là chưa đủ, trải qua



60 năm cuộc đời đâu phải dễ, nhiều người đã không bước tới được ngưỡng cửa này. Sự ra đi đột ngột của anh bạn tôi 10 năm trước đã làm tôi tỉnh thức. Sự chết đâu phải chỉ đến với người già. Sự chết không phải là nỗi sợ hãi với người có niềm tin, nhưng sự chết là nỗi sợ hãi của những ai chưa sẵn sàng. Giá trị cuộc đời không đo bằng thời gian, nhưng đo bằng nhân đức yêu thương. Quan trọng hơn cả, mỗi ngày tôi được sống kết hợp với Chúa qua Bí Tích Thánh Thể là tôi đã sẵn sàng. Như anh thấy, hôm nay thứ hai đầu tuần, ngày khá bận rộn, nhưng thấy cũng có nhiều người lao động đi lễ, họ hy sinh giấc ngủ, đến đây để nói lên niềm tin, sống kết hợp với Chúa và để sẵn sàng.

- Bà nhà có đi lễ sáng với ông?

- Có. Ngoài việc đến nhà thờ cầu nguyện, bà ấy còn có

điều thú vị nữa là vừa đi vừa lần hạt vừa tập thể dục, sự kết hợp này đem lại sức khỏe cả phần hồn phần xác.

- Cám ơn ông. Xin Chúa chúc lành cho ông bà.

Như vậy, kiểu lý luận: "*Chỉ tin là đủ, đạo tại tâm, không cần đi thờ, đi lễ*" là không ổn, không hợp với đạo Chúa. Không gắn kết với Chúa qua những lời kinh, những thánh lễ cũng như các việc lành, chúng ta sẽ như cành lìa khỏi thân cây. Lúc ấy người ta chỉ biết mang cành cây ấy đốt đi thôi!

Do đó, việc đi thờ, đi lễ rất cần thiết cho mọi người. Ước mong sao những người già, các bạn trẻ, cũng như tất cả những ai xưng mình là Kitô hữu, luôn biết siêng năng cầu nguyện, chuyên cần đi lễ, nhờ vậy mà được sống dồi dào và sinh nhiều hoa thơm trái ngọt cho đời.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.



Bóng tối & Ánh sáng

Thảo lam – Gia Định

Trời mùa Hè, thời tiết nóng nực, không hiểu lý do gì mà ông nhà đèn lại cúp điện, khiến nhiều người luôn phe phẩy quạt cầm tay.

Đêm nay chắc khó ngủ, vì bóng tối lại cộng thêm không khí nóng nực. Có nhiều người chẳng ai muốn làm gì cả, ti-vi cũng không xem được, đọc sách lại càng khó, v.v... Cảnh tối tăm đã làm cho con người lười biếng, chán nản, thụ động, mãi đến gần nửa đêm mới có điện trở lại bình thường.

Tôi liên tưởng đến chị Têrêsa Loan. Chị chia sẻ thời gian qua, chị như người bước đi trong đêm tối, từ nhà đến nhà thờ đi bộ chưa đầy 5 phút, thế mà chị chỉ đi lễ Chúa nhật là đủ rồi, xong bốn phận, cần gì đi lễ ngày thường, và ai rủ đi tham gia sinh hoạt, đi đọc kinh cùng hội đoàn, chị có nhiều lý do từ chối, miễn cưỡng đến với Chúa vào ngày Chúa Nhật.

Bất ngờ cơn bạo bệnh chị bị nhồi máu cơ tim, người nhà chở đi cấp cứu kịp thời. Bác sĩ cho đặt máy trợ tim. Sau ba tháng trị bệnh và dưỡng bệnh, lúc này chị có dịp nghĩ đến Chúa và cầu nguyện, nhưng chưa tin tưởng nhiều. Rồi thời gian dần trôi qua, được khoảng một năm, chị bị đau bụng khi người nhà chở vào cấp cứu. Bác sĩ thông báo chị bị ung thư buồng trứng thời kỳ cuối, khối u đã vỡ ra lan tràn khắp nội tạng, đành chịu. Bác sĩ không chữa được. Chị kể tiếp, đưa về nhà, chị suy nghĩ cuộc đời chị tới đây như kết thúc, chán nản, thất vọng, vì năm, ngời, đứng rất đau... Bỗng nhiên, Chúa còn thương kẻ tội lỗi. Người nhà đến nhờ cộng đoàn LCTX đọc kinh, làm tuần cửu nhật chín ngày và cầu nguyện. Khi cộng đoàn đến thăm hỏi, động viên và cùng với gia đình hiệp ý dâng lên Chúa, được chín ngày, đến ngày thứ mười, chị đi tái khám. Bác sĩ rất ngạc nhiên vì khối u teo nhỏ chỉ còn tí xíu. Chị khỏe lại đi đứng



bình thường, cho đến nay, mỗi ngày 3 giờ chiều chị đến đọc kinh, tạ ơn Chúa và Mẹ đã ban ơn. Chính nhờ đức tin của chị đã tin thác vào Chúa. Như người đàn bà Canaan đến kêu xin Chúa chữa cho con bà khỏi bệnh, Chúa từ chối, nhưng bà cứ theo và nài xin Chúa. Chúa nói: "*Không đời nào lấy của Thánh mà quăng cho chó*". Bà nói: "*Thưa Ông, lũ chó con cũng được ăn những mẩu bánh vụn từ bàn Chủ rơi xuống*". Chúa liền nói: "*Này bà, lòng tin của bà mạnh thật. Bà muốn sao thì sẽ được vậy*" (Mt 9:26-28).

Được ơn chữa lành trọng đại mà Chúa đã ban cho chị, chị tâm sự: Cuộc đời mình đầy những bóng tối bao phủ, cảm dỗ, dần dần đưa mình xa rời Chúa vì những đam mê hưởng thụ của vật chất, thú vui nơi trần thế, mình sống thiếu lời Chúa nên không nhận được Ánh Sáng Chân Lý là đèn soi bước con đi. Nhưng lần này mình cảm nhận Lòng Thương Xót của Chúa thật quá bao la như đại dương. Chúa không nỡ bỏ người tội lỗi thật lòng sám hối ăn năn. Giờ Chúa đã thương dẫn tôi về bước đi trên con đường tràn ngập Ánh

Sáng của Niềm Tin và Hy Vọng.

Chiều nay, cũng như thông lệ hằng tháng. Hạt Gia Định tổ chức Thánh Lễ luân phiên Kính LCTX, như một sự tình cờ mà Chúa đã an bài, theo lịch phụng vụ ngày 6/8/2013, Lễ Kính Chúa Hiển Dung. Cha chánh xứ Gx Hiển Linh chọn ngày này. 16 giờ 30 nguyện kinh, 17 giờ 15 phút Thánh lễ.

Cha Gioan Nguyễn Văn Minh, chánh xứ kiêm linh hướng CĐ LCTX chủ tế Thánh lễ. Bài giảng nêu rõ ý nghĩa, mục đích khi Chúa Giêsu lên núi cầu nguyện đưa theo các ông Phêrô, Gioan và Giacôbê. Dung mạo Người đổi khác, y phục Người bỗng trở nên trắng tinh, chói lòa nói lên sự thay đổi toàn diện, nổi bật một vẻ đẹp rực rỡ sáng ngời của Đấng Cứu Thế, môn đệ theo Thầy cũng phải biết chấp nhận những gì là gian nan, đau khổ, để đạt tới vinh quang, có được ánh sáng rực rỡ như Chúa. Anh chị em Kitô hữu nhất là những người quyết tâm tham gia CĐ LCTX cần có được ánh sáng, có Ánh Sáng thì chúng ta mới thấy được đường đi, đâu là chân lý đích thực, có Ánh Sáng thì Anh Chị em trong cộng đoàn



LCTX mới hy vọng đem Ánh Sáng đến chia sẻ cho mọi người, để dẫn dắt nhất là những người đang sống trong bóng tối tội lỗi, đêm đen, dễ sa chân xuống hố diệt vong, những người chưa theo đạo, đặc biệt là những người theo đạo mà chưa cảm nhận LCTX, chính là kho tàng chất chứa mọi ơn lành, khi có người chạy đến kêu xin với cả tấm lòng tín thác.

Chúa thi ân giáng phúc cho bất cứ ai và vô điều kiện.

Kết thúc bài giảng, cha nói: "*Chúa biết cuộc hành trình trên con đường lữ thứ trần gian của chúng ta cũng nhiều vất vả lo toan, Chúa sẽ lo liệu, như những bông hoa ngoài đồng nội có ai lo lắng chăm sóc đâu, thế mà Chúa vẫn cho nở hoa rực rỡ, tươi đẹp và hương thơm ngào ngạt*". Đúng như Lời Chúa: "*Trước tiên hãy lo tìm kiếm nước Thiên Chúa, còn lại những gì*

Chúa sẽ ban cho sau" (Lc 12:31).

Chúa còn dặn dò chúng ta: "*Tất cả những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, hãy đến cùng Tôi, Tôi sẽ cho nghỉ ngơi bồi dưỡng"* (Mt 11:28).

Thiên Chúa là Tình Yêu. Ngài yêu chúng ta cho đến cùng, chuộc tội chúng ta bằng chính giá máu của Người. Bầu khí trong nhà thờ thình lạng, trầm lắng như hòa nhịp cùng với mọi người cùng tự vấn lòng mình, làm gì để Chúa được phần nào với bớt nỗi đau thương tránh xa dịp tội để đừng đóng đinh Chúa thêm lần nữa! Hãy đến với Bí Tích Thánh Thể nơi Nhà Tạm, Chúa luôn chờ đợi, cố gắng châm thêm dầu để ngọn đèn Đức Tin tâm bừng sáng, tỏa lan khắp nơi nơi, bằng việc siêng năng tham dự Thánh Lễ, cầu nguyện, học hỏi Lời Chúa, vì có Lời Chúa là Ánh Sáng chân lý dẫn lối chúng ta đi, hy vọng đến bến Bình An.

Trần gian không phải là nhà

Thiên Đàng cõi phúc mới là Quê Hương

Lạy Chúa xin thương xót, thứ tha những lỗi lầm, và chiếu Ánh Sáng dẫn lối chúng con đi.



ĐÂY LÀ THỜI GIẠN CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

(thư gửi người anh em bốn đạo mới)

Phanxa Minh

Vũ Hương mến,

Sáng nay anh điện cho em khi đang ngồi với anh Tôn. Hỏi thăm về Hương, anh biết những giờ phút này là cuối cùng rồi. Nhưng đích xác lúc nào ra đi, thì đó là việc của Chúa. Em đã nhắn cho anh tối 13/8 là xin hiệp thông phó thác Linh hồn Maria trong tay Chúa. Sáng 14 em cho biết Hương lại tỉnh lại. Lúc 8 giờ, trả lời anh, em báo cho anh: Hương đi vào hôn mê, anh chị em hội Lêgiô từ Bà Điểm qua đang đọc kinh. Trưa đến, em thốt thức báo tin Hương già từ thế giới này về với Chúa trong ngày lễ mừng Mẹ Hồn Xác Về Trời. Nghe tin báo, anh lặng người đi, nhưng không ngạc nhiên vì là đến giờ Chúa đón Hương về, giải thoát cô ấy khỏi những đòn đau trần thế, dù rằng Hương đã chịu những đòn đau ấy cả năm nay rồi. Và anh tin rằng Mẹ Maria mà Hương chọn là Bốn mạng, sẽ rộng vòng tay ôm ấp Hương vào lòng.

Vũ ơi! Nhớ lại những ngày chớm bệnh, đến thăm vợ chồng em ở Giáo xứ Lộc Hưng. Khi ấy bác sĩ đã phát hiện ra bệnh. Em đưa vợ đi bệnh viện với nỗi lo tột cùng. Ngày ấy tưởng Hương đã ra đi, nhưng chính Hương và cả em vẫn liên tục kêu cầu lòng thương xót của Chúa. Một ơn lạ đã đến, Chúa cất cho vợ em nỗi đòn đau. Khối u nhỏ đi không ngờ, sức khỏe hồi phục dần trở lại, đủ thời gian để vợ chồng em lo chuyện con cái, gia đình, chuyện nhà cửa. Nhận ra được ơn Chúa ban, các em càng thêm lòng cậy trông, hết lòng tin tưởng vào Chúa qua lời cầu bầu của Mẹ nhân ái. Sau này, vì hoàn cảnh, các em dọn nhà ra ngoại thành, chúng mình không gặp nhau thường xuyên, nhưng vẫn hiệp thông với nhau trong lời cầu nguyện. Giữa năm rồi em báo tin bệnh cũ của Hương tái phát, xem ra trầm trọng hơn. Nhưng với lòng tin vào Thiên Chúa quan phòng, em và Hương vẫn luôn cậy trông, bên cạnh việc vẫn chạy thầy chạy thuốc. Các anh chị trong nhóm vẫn luôn nhận ra nơi các em lòng tin tưởng, dầu có thể nào vẫn một lòng trông cậy. Chẳng



giúp gì được cho em, mọi người chỉ nhắc nhau cùng hiệp ý cầu nguyện cho các em biết vâng theo thánh ý của Thiên Chúa.

Vũ Hương thân mến! Em, một người xin vào làm vườn nho giờ thứ 8? và cũng em đã từng có một thời gian rời xa Giáo hội Công Giáo. Nhưng phải chăng những ngày ấy, qua gian nan, đau khổ phải đương đầu, em nhận ra Chúa vẫn đang ở bên, ở cùng gia đình em. Cuộc sống nhịn nhục, phó thác và tin tưởng của người vợ đã giúp em nhận ra Chúa luôn đồng hành với em, dù em vấp phạm tới Người. Như người con thứ trong Tin Mừng, em đã trở về với tình thương của Người. Lần trở về này lòng tin của em như trưởng thành hẳn lên. Các anh chị ngạc nhiên về một con người mới nơi em. Say mê học hỏi Lời Chúa, theo chân các vị Linh mục để được học hiểu sâu hơn về Giáo Lý, Thánh kinh. Sẵn sàng chia sẻ điều mình nhận được nơi Chúa và sẵn sàng làm chứng về Lòng Thương xót của Chúa khi em gặp gỡ người khác. Nhiều bạn bè, anh em thân hữu ngạc nhiên về em. Cũng không ít người không hiểu được con người em vì sao có sự thay đổi đáng ngạc nhiên như vậy? vì sao một con người tân tòng mà lại có một niềm tin mãnh liệt như thế? Chính anh, người gần gũi với em sau này cũng suy đi nghĩ lại trong lòng, cũng chưa một lần dám hỏi em. Cũng có người đặt dấu hỏi nghi ngờ: hẳn ta không phải đã từng như thế sao?

Vũ ơi! Bây giờ thì chính là lúc em nhận ra được ý Chúa trong cuộc đời em rõ nhất. Anh thấy em thực sự không ngã lòng, không phiền trách Chúa theo cái nhìn bên ngoài của con người. Và hẳn, theo anh, tự đáy lòng em cũng biết được như em đã từng nói lại Lời Chúa "Một sợi tóc trên đầu có rụng đi cũng không ngoài sự quan phòng của Chúa". Anh tin em nghĩ như vậy qua biến cố này. Hương, người vợ em đã vác thập giá Chúa cho đến những giờ phút cuối cùng, và những ngày trên giường bệnh trước đó, hẳn cô ấy cũng nhận biết mình đang cùng vác thập giá với Đức Kitô. Vậy, trong niềm tin vào Đức Kitô phục sinh, cùng với lời tuyên xưng mỗi khi đọc kinh tin kính "Tôi tin xác loài người ngày sau sống lại, tôi tin một cuộc sống đời đời". Em hãy vững tin và truyền đạt Đức tin ấy cho con cái, cho những người thân trong gia đình và cho các anh, các chị, cho những người đang ở gần bên em.

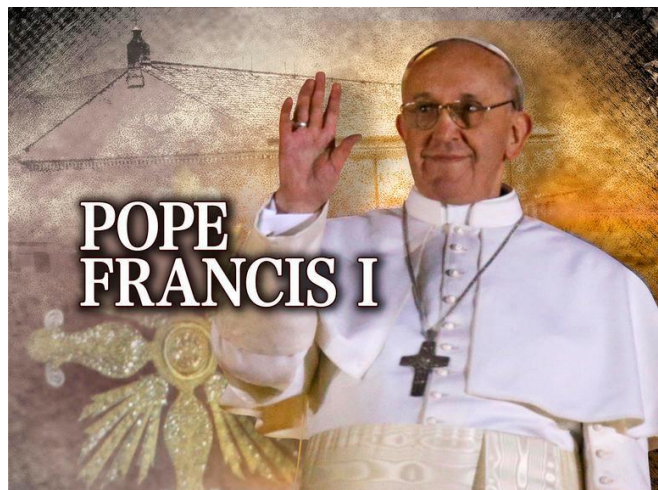


5 huyền thoại về Đức Phanxicô

Vũ Văn An

PHI LỘ – Ứng khẩu là tài năng đối đáp trực tiếp, không dẫn đờ, không soạn sẵn. Điều đó chứng tỏ “sức chứa nội tại” rất đầy. Cái đó gọi là “thiên biến vạn ứng”, tức là “đĩ bất biến ứng vạn biến”: Lấy cái bất biến (không thay đổi) mà ứng phó với cái vạn biến (luôn thay đổi). Ý nghĩa triết lý trên là dù mọi sự vật hiện tượng thiên sai vạn biệt, phong phú, đa dạng, thay đổi khôn lường, nhưng đều xoay quanh trục của nó, đó là bản thể, cái mà Trang Tử gọi là “chốt của đạo”. ĐGH Phanxicô là người như vậy, chứng tỏ ngài là người được Chúa Thánh Thần tác động, ngài không câu nệ, hành động vì Chúa chứ không vì thứ gì khác. Sự đơn giản của ngài là sức mạnh vô song để ngài có thể canh tân Giáo hội trong giai đoạn phức tạp của thế giới nhân loại hôm nay. Hãy cầu nguyện cho ngài và cộng tác với ngài để bảo vệ Giáo hội theo đúng đường lối của Đức Kitô, và để chúng ta là những đây tớ trung tín!

Ngài từng được gọi là “vị giáo hoàng ứng biến” (improv pope), vị giáo hoàng gây ngạc nhiên, nhưng điều ngạc nhiên lớn nhất là Đức Phanxicô, cho tới nay, vẫn thoát được mọi cố gắng nhằm xếp loại ngài. Từ ngày bắt đầu thừa tác vụ Phêrô tới nay, rất nhiều bình luận gia đã đưa ra đủ thứ dự đoán về ngài, nhưng tất cả đều trật lất. Trong số khá nhiều lầm lẫn, sau đây là một số lầm lẫn đáng kể:



1. “Đức Phanxicô chống Đức Bênêđictô”

Vì Đức Phanxicô xuất thân từ Á Căn Đình, còn Đức Bênêđictô xuất thân từ Đức quốc, và vì Đức Phanxicô hướng ngoại cách tự nhiên còn Đức Bênêđictô thì hướng nội nhiều hơn, nên một số người cho rằng các dị biệt về phong cách này nói lên một dị biệt về toàn bộ cung cách suy nghĩ. Nhưng những người nghĩ như thế là những người không chịu lưu ý. Một lần tương tự cũng đã từng diễn ra khi Đức Gioan XXIII mập mạp và tươi cười kể vị Đức Piô XII uy nghiêm và khắc khổ hơn, dù hai vị vốn thân quen với nhau.

Sau khi kể nhiệm Đức Bênêđictô vào ngày 13 tháng Ba, một trong các lời đầu tiên của Đức Phanxicô là để cầu nguyện cho vị tiền nhiệm. Sau đó, ngài lập tức điện thoại cho vị tiền nhiệm. Chỉ 10 ngày sau, Đức Phanxicô đích thân tới Castel Gandolfo để chào kính Đức Bênêđictô một cách công khai và long trọng. Khi Đức Bênêđictô trở lại Vatican vào tháng Năm, ngài lại tới ôm hôn vị tiền nhiệm của mình một cách thân ái trước sự chứng kiến của mọi người. Và từ đó, hai ngài luôn giữ liên lạc với nhau và đích thân gặp nhau.

Ngày đáng nhớ nhất hẳn phải là ngày 5 tháng 7. Có thể coi ngày này như là ngày đầu tiên Đức Phanxicô, giám mục Rôma, thi hành quyền tối thượng của một giáo hoàng: công bố văn kiện huấn quyền đầu tiên, tức Thông Điệp Ánh Sáng Đức Tin, và công bố quyết định tôn Đức Gioan XXIII lên hàng hiển thánh dù không có phép lạ, như luật thông thường đòi hỏi. Chính hôm đó, người ta thấy có sự hiện diện của cả hai vị giáo hoàng đương nhiệm và hưu trí. Sự hiện diện ấy hết sức có ý nghĩa, đánh tan mọi lo lắng của rất nhiều nhà bình luận xưa nay về viễn tượng “hai giáo hoàng” thưở nào.

Biến cố khác cũng có ý nghĩa không kém đó là cuộc du hành ra ngoại quốc lần đầu của Đức Phanxicô. Bắt đầu từ Đức Phaolô VI, người ta đã cho rằng một trong các hình thức thi hành quyền tối thượng của giám mục Rôma là du hành ra ngoại quốc gặp gỡ các giám mục hoàn cầu ở ngay chính lãnh thổ cai quản của các vị. Theo tiết lộ của Đức Ông Georg Ratzinger, bào huynh Đức Bênêđictô, một trong các lý do khiến Đức Bênêđictô từ nhiệm là việc hết khả năng thực hiện các

chuyến bay xuyên Đại Tây Dương! Đức Phanxicô có đồng cảm như thế hay không là điều ta không biết, chỉ biết một điều, trước khi lên đường qua Rio de Janeiro, thực hiện chuyến đi ngoại quốc lần đầu để hiệp thông cùng các giám mục thế giới, ngài đã tới gặp Đức Bênêđictô...

Từ cuộc trả lời báo chí trên chuyến bay từ Rio trở lại Rôma, ta thậm hơn lý do của cuộc gặp gỡ trên: người cha, trước khi lên đường ra đi, tới chào kính và xin "ông nội" chúc phúc cho chuyến đi của mình. Ta hãy nghe lại chính lời Đức Phanxicô: *"Giống như có Ông Nội trong nhà vậy, nhưng là một Ông Nội khôn ngoan. Khi trong một gia đình có Ông Nội trong nhà, thì người được tôn kính, yêu mến và lắng nghe. Đức Thánh Cha Biển Đức XVI là một người của thận trọng, người không xen mình vào, tôi đã thưa ngài biết bao nhiêu lần rằng: 'Thưa Đức Thánh Cha, xin hãy sống cuộc sống của ngài, xin đến với chúng con...'. Và ngài đã đến để khánh thành và làm phép tượng Tổng Lãnh thiên thần Micae..."*

"Đó, câu nói đó diễn tả tất cả rồi. Đối với tôi thì như là có Ông Nội trong nhà: ngài là thân phụ của tôi. Nếu gặp khó khăn hay có việc gì không hiểu tôi sẽ điện thoại hỏi ngài: 'Xin nói cho con biết, con có thể làm việc đó không?'"

Những lời tâm sự ấy hẳn phải phát xuất từ thăm sâu tâm hồn, vì nào có ai "ép" Đức Phanxicô phải nói "đến cái mức ấy" đâu!

Gần đây, Đức Phanxicô còn cho một trong các học trò của ngài hay Đức Bênêđictô là một tư tưởng gia tuyệt vời và ngài hết lòng trông đợi các lời cố vấn của vị tiền nhiệm: *"Bỏ qua lời cố vấn của Đức Bênêđictô quả là điều ngu xuẩn"*.

Tuyên bố trên hoàn toàn được biện minh bởi Thông Điệp Ánh Sáng Đức Tin. Văn kiện huấn quyền này vốn được Đức Bênêđictô khởi sự vào cuối triều giáo hoàng của ngài, nhưng chưa hoàn tất. Đức Phanxicô có quyền dẹp bỏ nó để viết lại một nội dung khác. Nhưng không, ngài tiếp tục hoàn thành nó và công bố nó như thông điệp "đăng quang" của mình mà vẫn dành trọn công lao cho vị tiền nhiệm. Làm thế, Đức Phanxicô đã hoàn toàn ủng hộ những tầm nhìn thấu suốt của Thông Điệp về đức tin và lý trí, sự quan trọng của chân lý, khoa giải

thích liên tục, thấy đều là các trọng điểm của triều giáo hoàng Bênêđictô. Có thể nói, Đức Phanxicô đang làm rất nhiều để củng cố và thăng hoa di sản của Đức Bênêđictô hơn óc tưởng tượng của chính những người ái mộ vị giáo hoàng hưu trí.

Pat Archbold của National Catholic Register, ngày 5-8-2013, còn đưa ra 10 trích dẫn để chứng minh Đức Phanxicô là một giáo hoàng cấp tiến. Có điều không như người ta vốn nghĩ, vốn cho rằng cấp tiến ở đây ngược lại bảo thủ của Đức Bênêđictô. Vì một điều nghịch lý: cả 10 trích dẫn đó đều lấy từ vị giáo hoàng hưu trí (xem "10 Quotes That Prove The Pope Is A Liberal" tại <http://www.ncregister.com/blog/pat-archbold/10-quotes-that-prove-the-pope-is-a-liberal#ixzz2bEPQcXgK>).

Dĩ nhiên, cứ nhìn bề ngoài, từ nơi ở (Santa Martha), cử chỉ (tươi cười, tự nhiên), lời nói (bộc trực), tới cách phục sức (đơn giản), ai cũng phải nhận Đức Phanxicô thật khác với vị tiền nhiệm lúc còn tại chức. Nhưng điều nghịch lý là cái khác ấy là để... giống vị tiền nhiệm khi vị này không còn tại nhiệm nữa. Điều hiển nhiên hiện nay là cả hai vị giáo hoàng còn tại thế giống nhau đến độ khó mà phân biệt được ai đang "cầm quyền" ai không, nếu chỉ nhìn bề ngoài: không vị nào sống trong tông điện cả, không vị nào mang giày đỏ cả, không vị nào mang mozetta cả, không vị nào thánh giá vàng, thánh giá ngọc, vị nào cũng sống tại nơi "đạm bạc", mặc áo chùng trắng như nhau, chiếc mũ như nhau, đôi giày giống nhau, thánh giá ngực như nhau, và cả "quân hầu người hạ" cũng không hơn gì nhau! Cái hình ảnh hai vị giáo hoàng tại thế như nhau, thiên nghĩ là điều Đức Phanxicô cố tình tạo nên, khi từ chối dọn vào tông điện, khi từ chối ăn vận khác với một giám mục bình thường, ngoại trừ màu áo (như vị tiền nhiệm hưu trí) và dĩ nhiên chiếc nhẫn Phêrô vì dù gì ngài vẫn là kẻ nổi nghiệp Phêrô. Đức Phanxicô không thoái thác việc nổi nghiệp ấy nhưng phải chăng hình ảnh hai lá phổi của Đức Gioan Phaolô II khi nói tới các Giáo Hội Đông và Tây Phương không đang áp dụng vào trường hợp hai vị kế nhiệm tức khắc của mình đó sao?

*Viết theo sườn bài "Five Myths About Pope Francis"
của William Doyno Jr., trên Inside the Vatican
(Còn tiếp)*

GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

Thách đố của đời sống hôn nhân

Gioakim Trương Đình Giai

(Kỳ 4)

5. Sự xuất hiện của con cái

Ai cũng biết rằng một gia đình bình thường, đúng nghĩa bao gồm vợ chồng và con cái. Con cái là kết quả, bằng chứng tình yêu rõ ràng nhất giữa cha và mẹ, xuất phát từ ý định của Thiên Chúa, hợp với quy luật tự nhiên.

Đương nhiên vì sự bất toàn của thiên nhiên và con người có những gia đình không có con cái. Nhưng sẽ là một bất thường nếu có một cặp vợ chồng nào từ khi lập gia đình quyết định là không sinh con vì điều đó đi ngược lại với quy luật của thiên nhiên, của tạo hóa, của Thiên Chúa được thể hiện trong ý định tạo dựng của Thiên Chúa ngay từ đầu, trong ý nghĩa phong nhiêu của tình yêu, và trong chính cơ chế tâm sinh lý của con người.

Con cái là nguồn vui hay gánh nặng? Người ta bảo con cái là nguồn vui, là sự sống của gia đình. Nhà nào có tiếng

cười, tiếng khóc của trẻ thơ nhà đó có sự sống hiện diện.

Tuy nhiên xét về một khía cạnh nào đó, con cái cũng là một cái gánh (nặng hay nhẹ còn tùy, là **cục nợ**, một nỗi bận tâm lo lắng của gia đình.

Thật éo le nếu con cái ra đời vào lúc nó không được chờ đợi (vì vỡ kế hoạch) vào lúc tài chánh eo hẹp, công việc nhà ở chưa ổn định, quan hệ vợ chồng đang lục đục.

Chưa nói đến thể trạng, và sức khỏe của con cái. Con cái sinh ra có bình thường không, thân hình thế nào, sức khỏe ra sao... Biết bao vấn đề có thể tác động đến đôi vợ chồng nhất là khi đôi vợ chồng còn son trẻ, chưa trưởng thành, chưa được chuẩn bị để đón nhận, dưỡng dục con cái.

Và chính vì thế sự ra đời của con cái có thể mang lại niềm vui, hãnh diện, hạnh phúc nhưng cũng có khi là nỗi sầu muộn, sự tủi hổ, và những mối căng thẳng cho gia đình.



Đó là chưa nói đến những nỗi vất vả lo lắng mà con cái đem lại cho cha mẹ: những tiếng khóc thâu đêm, bệnh tật triền miên, tính tình ngang bướng...

Con cái chia sẻ tình cảm vợ chồng?

Hai vợ chồng quen dành thời giờ, quan tâm chăm sóc cho nhau lúc chưa có con cái giờ đây có thể hụt hẫng vì con cái xen vào giữa cha mẹ nó, dành lấy phần lớn thời gian, quan tâm chú ý và chăm sóc mà hai vợ chồng dành cho nhau.

Dù muốn hay không, sự xuất hiện của con cái tạo nên sự chuyển hướng quan tâm chú ý. Gia đình bây giờ không phải là hai như trước đây: chỉ có vợ với chồng mà là ba: cha mẹ và con.

Đây là bước ngoặt mới trong đời sống vợ chồng có thể sẽ gây ra ít nhiều xáo trộn, thay đổi và đôi khi còn gây bất đồng hụt hẫng.

Phải chăng vấn đề chính là con cái?

Dĩ nhiên có con là thêm một mối bận tâm lo lắng, thêm một đối tượng phải quan tâm chăm sóc. Nhưng phải chăng con cái là thủ phạm gây ra bất đồng, chia rẽ, hụt hẫng cho vợ chồng?

Thật ra, con cái là bằng chứng, là hoa trái của tình yêu vợ chồng, là nền tảng, mối dây liên kết và hiệp nhất của vợ chồng vì nơi con cái, người ta tìm được mẫu số chung giữa hai người, không còn là *tôi là anh/em* mà là *chúng ta*.

Theo lẽ thường người ta phải nói là *con của chúng mình, của chúng ta*, chứ không ai bảo *con của tôi, con của ông/bà* trừ vì lý do ích kỷ, đố kỵ hay nghi ngờ.

Điều quan trọng là xử thế

Con cái chỉ là duyên cớ gây ra vấn đề khi người ta yêu theo kiểu ích kỷ, vị kỷ, khi người ta xử sự theo cảm tính và đam mê chứ không theo lý trí sáng suốt và khôn ngoan.

Cần phải phân biệt rạch ròi giữa tình yêu vợ chồng và tình yêu phụ tử/ mẫu tử. Tất cả tùy thuộc vào việc xử sự khôn khéo và tế nhị của hai vợ chồng làm sao cho người bạn đời mình thấy con cái ra đời không phải để chia cắt tình cảm của cha mẹ mà là vun đắp và tạo thêm sự ấm cúng cho gia đình.

6. Cảm giác thu hút mất dần

Thông thường, người ta đến với nhau bằng cảm giác thu hút của sự phải lòng, trở nên

khăng khít và trở nên vợ chồng sinh con đẻ cái cũng cảm giác thu hút.

Vậy mà ...cảm xúc đến rồi đi, đi rồi đến, và có khi lại biến mất luôn.

Phải chăng cảm giác thu hút mất đồng nghĩa với tình yêu đã cạn, đã hết, đã chết?

Yêu người, hay yêu cảm

Rất thường yêu một ai đó, là yêu cái cảm xúc mà người ấy mang lại cho mình, nghĩa là yêu cái cảm xúc yêu và được yêu chứ không hẳn yêu chính con người đó tuy người ta vẫn bảo "*I love you*". Và như thế yêu một người nào đó cũng chẳng khác nào yêu thích một đóa hoa. Ta nuôi dưỡng, chăm sóc nó không phải vì chính nó và vì chính mình, để thụ hưởng khoái cảm mà nó mang lại cho ta qua thị giác và khứu giác.

Cảm xúc, thật mà không thật

Nhưng tiếc thay có hoa nào mà lại không mất hương, ủa sắc, héo tàn với thời gian. Có ai lại đi giữ lại một đóa hoa héo tàn, mất hương hết sắc chưa nói là thối rữa? Như thế nó chỉ có giá trị bao lâu nó còn có khả năng mang lại cho ta khoái cảm mà thôi.

Kinh nghiệm cho ta thấy cảm xúc không có thực nghĩa là lúc thế này lúc thế khác và không thể kéo dài lâu. Cho nên tình yêu theo cảm xúc sẽ chết rất mau khi cảm xúc không còn hay thay đổi.

Cảm xúc dẫn đến tình yêu nhưng cũng có thể hủy diệt tình yêu

Cảm xúc là đòn bẫy nhưng cũng là cạm bẫy của tình yêu. Chính cảm xúc là điều làm cho bạn thương thức được sự ngọt ngào của tình yêu, và rơi vào cái bẫy tình.

Cảm xúc là kẻ thù nguy hiểm có thể hủy hoại tình yêu. Kích thích, thỏa mãn, nuôi dưỡng cảm xúc để thỏa mãn nó sẽ là tạo cơ hội cho nó lên ngôi. Và khi nó lên ngôi, nó sẽ biến ta trở thành nô lệ đáng thương của nó. Nó sẽ tự cho nó cái phép, cái quyền quyết định hạnh phúc và bất hạnh của ta dựa vào việc ta có thể đáp ứng được thỏa mãn của nó hay không. Và nếu không đạt được thỏa mãn theo yêu cầu, nó sẽ tạo ra nơi ta một sự hụt hẫng tương ứng với cái khoái cảm mà nó tạo nên cho ta trước đây.

(Còn tiếp)



HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN

Trong tháng 8/2013 có 822 ý xin Cộng Đoàn hiệp thông gồm:

- Tạ ơn Ba Đấng, xin bình an gia đình, như ý nguyện xin.
- Xin ơn thánh hóa bản thân gia đình và cá nhân: 3 Giuse, Phêrô Phúc, Đaminh, Giuse Tân Cương, Phanxico,
- Xin ơn thánh hóa công ăn việc làm.
- Xin ơn chữa lành cho Maria, Matta, Maria Trinh, Phêrô Phúc, Têrêsa, Maria Têrêsa.
- Xin ơn hoán cải cho 3 Giuse, Phaolô, Anna.
- Xin lễ giỗ cho linh hồn Giuse, Phanxicô Xavie, Gioan
- Cầu cho các linh hồn ông-bà-cha-mẹ-tổ tiên, mồ côi, thai nhi.
- Cầu cho linh hồn Maria, Giuse, Inhaxiô, Phêrô, Phaolô, Anna, Têrêsa, Maria Madalena, Anê, Matta, Đaminh, Lucia, Gioan Baotixita, Phanxicô Xavie, Gioakim, Cêcilia, Gioan, 2 nữ tu Maria và Anê, Maria Têrêsa, Inê, Lorenzo, Antôn, Augustinô, Henriette, Lucia Đaminh, Matthêu, Cêcilia, Martino, Giacobê, Magarita, Ông Cố Gioakim Nicola, Cha cố Đônimico.
- Bồn mạng Gioakim, Matta, Anna.
- Xin ơn thi cử tốt đẹp, hôn nhân được như ý, bán được nhà và đất, công ăn việc làm thuận tiện, phỏng vấn được tốt đẹp.
- Xin cho em bé mỗ được bình an, chữa lành cho một em bé bị ung thư máu, xin cho mẹ tròn con vuông.
- Xin ơn tận hiến, ơn đức tin cho Anna.
- Xin cho Phêrô và Giacôbê bỏ nghiện.
- Xin cho thi đậu, đi xa bình an, hôn nhân thành công, xin được nhập học.
- Xin ơn được lòng tin, cậy, mến, sốt sắng, bền đỗ, xin cho gia đình trở về với Chúa, xin ơn đến tội.
- Xin cho gia đình thoát cảnh khó khăn, gia đình được đoàn tụ.
- Cầu cho các linh hồn ngoại giáo sớm được hưởng Lòng Thương Xót của Chúa.
- **Cầu cho các ân nhân còn sống cũng như qua đời, đã giúp đỡ phát triển LCTX.**

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Tại sao gọi cha mẹ linh mục là Ông Bà Cố? Tại sao gọi nữ tu là Bà Mụ?

Nguyễn Long Thao

Mỗi tôn giáo có những đặc ngữ riêng. Bài viết này giúp độc giả hiểu tại sao người Công Giáo Việt Nam gọi cha mẹ Linh Mục là Ông Bà Cố và tại sao khi xưa gọi vị nữ tu dòng Mến Thánh Giá là Bà Mụ.

Ông Bà Cố: Người Công Giáo Việt Nam có tục lệ gọi cha mẹ Linh Mục là Ông Bà Cố cho dù “Ông Bà Cố” này đôi khi còn rất trẻ. Lỗi xưng hô này bị một số người chỉ trích là tâng bốc vị Linh Mục. Lời phê bình đó có xác đáng không? Chúng ta tìm hiểu vấn đề này trong văn hóa Việt Nam. Theo Từ Điển Văn Học Việt Nam của cố Lm Trần Văn Kiệm, từ Cố 故 vừa là Hán Việt vừa là Nôm có ít nhất 7 nghĩa sau đây:

- (1) *Gắng sức: cố công mài sắt.*
- (2) *Đành chịu: cố đấm ăn xôi.*
- (3) *Cha mẹ của ông bà: ông bà cố.*
- (4) *Gặp thế kẹt: Quân tử cố cùng cũng then mặt.*
- (5) *Linh mục Thiên Chúa Giáo: Cố đạo.*
- (6) *Trao đồ lấy tiền rồi chuộc lại: cầm cố.*
- (7) *Cha mẹ của những người làm quan hay đỗ cử nhân.*

Theo nghĩa số 7 trên đây, người Công Giáo Việt Nam gọi cha mẹ linh mục là Ông Bà Cố vì dựa vào phong tục xưa gọi cha mẹ những người làm quan hay đỗ cử nhân là Ông Bà Cố. Chúng ta cũng thấy, con trai con gái nhà quan hay nhà giàu ngày xưa được dân chúng gọi là Cậu hay Cô. Vì vậy mới có danh từ Cậu Ấm – Cô Chiêu.



Đối với các vị linh mục, giáo dân công giáo xưa coi các vị này đã học tập lâu dài, như đã đỗ được một bằng cấp cao, do đó mới có tiếng Đỗ Cụ.

Vậy việc xưng hô với cha mẹ linh mục là Ông Bà Cố hoàn toàn dựa vào phong tục dân gian, chứ không có ý tăng bốc vị linh mục như nhiều người lầm tưởng.

Bà Mụ: Vào đầu thế kỷ 20 dân chúng thường dùng danh từ Bà Mụ để chỉ bất cứ Bà Dòng Mến Thánh Giá nào và nhà dòng Mến Thánh Giá được gọi là Nhà Mụ. Đây là hai từ cổ được dùng rất phổ biến từ những năm 1950 trở về trước. Vậy nguyên nhân nào các chị Nữ Tu Mến Thánh Giá lại được gọi là bà Mụ - một danh xưng không được "ra vẻ" cho lắm.

Thực ra dân chúng đã hiểu lầm ý nghĩa của từ Bà Mụ. Theo bản văn luật dòng Mến Thánh Giá xưa được gọi là phép nhà, thì nguyên nghĩa của từ Bà Mụ là để chỉ bà bề trên cơ sở dòng Mến Thánh Giá và từ Chị Ằ để chỉ bà phó bề trên, còn các chị dòng khác được gọi chung là chị em.

Đoạn 19 trong bản luật thế kỷ 18 của dòng Mến Thánh Giá viết như sau: "Phép chọn mụ, cùng chị ả, và kẻ giữ việc. Hễ là ba năm một lần trong lễ Đức Chúa Spiritô Sanctô (Chúa Thánh Thần - ghi chú của người viết) Hiện Xuống, hay là ngày nào khác, bề trên dạy chị em hợp lại, mà chọn một người nào làm mụ, cùng một người nào làm chị ả, và một người khác giữ việc cho chị em".

Dân chúng không phân biệt như trên mà gọi bất cứ vị nữ tu Mến Thánh Giá nào cũng là Bà Mụ. Ngày nay từ Mụ không còn được dùng nữa, và dân gian coi từ mụ không được ra vẻ cho lắm nên đã dùng từ Bà Xơ, Bà Xờ, Bà Dòng, Bà Phước, Dì Phước để chỉ người Nữ Tu.

Từ Xơ hay Ma Xơ do tiếng Ma Soeur của Pháp ngữ có nghĩa là chị, em, tỉnh từ ma được thêm vào để tỏ lòng tôn kính.

Từ Bà Phước hay Dì Phước là tiếng của dân chúng miền Nam Việt Nam gọi các nữ tu. Sở dĩ như vậy vì các vị nữ tu này thường phục vụ trong các bệnh viện, cô nhi viện, các trung tâm xã hội. Phước là tiếng đọc trại của chữ Phúc 福.

Điều đáng chú ý là không ai dùng từ Bà Phúc, mà chỉ nói Bà Phước. Sở dĩ như vậy vì vấn đề kỵ húy. Dân miền Nam tránh dùng chữ Phúc vì đó là tên đệm của các chúa Nguyễn như Nguyễn Phúc Nguyên, Nguyễn Phúc Lan v.v... Ngày nay dân chúng gọi bất cứ vị nữ tu nào cũng là Bà Phước hay Dì Phước. Gọi là Dì với phụ nữ vì phong tục giao tế của người Việt muốn thân tộc hóa để tỏ lòng kính trọng, thương yêu.

Tại sao các nhà truyền giáo xưa lại dùng từ Bà Mụ để chỉ nữ tu dòng Mến Thánh Giá trong khi người Việt Nam hiểu từ Bà Mụ là người đàn bà đỡ đẻ và là nữ thần khuôn nặn hình hài thai nhi.

Đại Nam Quốc Âm Tự Vị của Paulus Huỳnh Tịnh Của xuất bản năm 1896 có từ Bà Mụ nhưng chỉ có nghĩa là người đàn bà lớn tuổi.

Từ điển Tiếng Việt của Hội Khai Trí Tiến Đức xuất bản vào tiền bán thế kỷ 20 chưa có từ Bà Mụ với nghĩa là nữ tu dòng Mến Thánh Giá.

Đại Từ Điển Tiếng Việt của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo xuất bản năm 1999 mới có từ Bà Mụ với ý nghĩa là nữ tu Công Giáo:

(1) người đàn bà đỡ đẻ ở nông thôn trước đây.

(2) Nữ thần nặn ra hình đứa trẻ.

(3) Nữ tu đạo Thiên Chúa thuộc một dòng tu riêng của Việt Nam

(3) Bướm nhỏ.

(4) ấu trùng của chuồn chuồn sống dưới nước.

Giả Thuyết Giải Thích Từ Bà Mụ: Với các ý nghĩa dân gian hiểu về từ Bà Mụ ngày xưa chắc chắn không thích hợp để chỉ bà dòng Mến Thánh Giá. Vậy tại sao lại có từ Bà Mụ? Có hai giả thuyết giải thích từ Bà Mụ để chỉ bà bề trên cơ sở dòng Mến Thánh Giá.

Giả thuyết thứ nhất căn cứ vào ý nghĩa từ Mụ trong tiếng Nôm và Hán Việt. Từ Mụ vừa là Nôm 姥 vừa là Hán Việt 媽. Hai từ có ý nghĩa gần như nhau để chỉ người mẹ hoặc bà già. Theo giả thuyết này, vì từ Mụ có ý nghĩa là mẹ, hay người đàn bà lớn

tuổi nên các nhà thừa sai đã dùng từ đó để chỉ bà bề trên dòng Mến Thánh Giá như tập tục của tất cả các nhà dòng nữ trên thế giới gọi bà bề trên là bà mẹ. Giả thuyết này có sức thuyết phục, nhưng cũng có giả thuyết thứ hai xem ra cũng hợp lý.

Giả thuyết thứ hai cho rằng khi thiết lập dòng Mến Thánh Giá, các nhà truyền giáo tây phương chưa thông thạo tiếng Việt nên đã dựa vào Phúc Âm để lấy chữ Mụ trong từ Mulier của tiếng La tinh để chỉ nữ tu bề trên của Dòng Mến Thánh Giá. Trong tiếng Latin, từ Mulier có nghĩa là người đàn bà. Trong Phúc Âm có nhiều chữ Mulier. Ví dụ trong đoạn Chúa Giêsu trở về Đức Mẹ cho Thánh Gioan, Phúc Âm viết: Cum vidisset ergo Iesus matrem et discipulum stantem quem diligebat dicit matri suae mulier ecce filius tuus. (Jn 19, 26) Vậy Đức Yêsu thấy Mẹ Ngài, và môn đồ Ngài yêu mến đứng bên cạnh, thì Ngài nói với Mẹ: Hỡi bà này là con bà!

Giả thuyết nào đúng, đáng tin cậy hơn, còn cần sự góp ý của các bậc thức giả.

CHIA BUỒN

Được tin cụ bà Anna Hoàng Thị Kính, là ân nhân của Cộng Đoàn LCTX GX Nhân Hòa, hạt Tân Sơn Nhì, đã được Chúa gọi về lúc 19g00 ngày 27/7/2013, hưởng thọ 91 tuổi.

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót hạt Tân Sơn Nhì xin chia buồn cùng gia đình. Nguyện xin Thiên Chúa cho linh hồn Anna sớm được gia nhập hàng ngũ các Thánh Nam Nữ trên trời.

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng: Giáo dục đức tin	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TĐ Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (B17)	15
✠ Bài Học Từ Cuộc Sống	
◆ Đêm canh thức Copacabana	19
✠ Những Lời Khôn Ngoan	22
✠ CẢM NGHIỆM HỒNG ÂN	
◆ Theo Chúa được gì?	24
✠ Thánh Tích Thánh Giá	28
✠ Thông báo về việc đóng góp xây dựng Đại chủng viện	32
✠ DIỄN ĐÀN	
◆ Vị Giáo hoàng hạnh phúc	37
◆ Tại sao Kitô hữu bị bách hại?	41
◆ Già sợ chết nên siêng đi đọc kinh?	45
◆ Bóng tối và ánh sáng	47
◆ Đây là thời gian của Lòng Thương Xót	50
◆ 5 huyền thoại về Đức Phanxico	52
✠ Giáo dục Kitô giáo: Thách đố (kỳ 4)	56
✠ HIỆP THÔNG CẦU NGUYỆN	59
✠ Giải đáp thắc mắc: Tại sao.....	60